

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
RESOLUTION
2023 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Pursuant to the Enterprise Law 2020

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây;

Pursuant to the Charter of Western – Saigon Beer Joint Stock Company;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây ngày 18/04/2023;

Pursuant to the Meeting Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) 2023 of Western – Saigon Beer Joint Stock Company dated April 18th, 2023.

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

Article 1. Approval the financial statements 2022 of Western – Saigon Beer Joint Stock Company audited by KPMG Limited Vietnam.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả động kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023

Article 2. Approval the report on business performance for 2022, business and investment plan for 2023

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2022/ 2022 business performance:

| No. | Chỉ tiêu Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2021 2021 Actual | Kế hoạch 2022 2022 Plan | Thực hiện 2022 2022 Actual | % A/P | % 2022/2021 |
|-----|---|-----------------------|-------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|----------------|
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4=3/2 | 5=3/1 |
| 1 | Tổng doanh thu Total revenue | Triệu đồng Mil.VND | 794.646 | 884.010 | 762.745 | 86% | 96% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế Profit before tax | " | 106.664 | 83.532 | 77.396 | 93% | 73% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế Profit after tax | " | 97.657 | 72.609 | 71.877 | 99% | 74% |

2.2 Kế hoạch năm 2023/ 2023 business plan:

| No. | Chỉ tiêu Categories | ĐVT Unit | Thực hiện 2022 2022 Actual | Kế hoạch 2023 2023 plan | % 2023/2022 |
|-----|---|-----------------------|-------------------------------|----------------------------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu Total revenue | Triệu đồng Mil.VND | 762.745 | 1.053.212 | 138% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế Profit before tax | " | 77.396 | 70.161 | 91% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế Profit after tax | " | 71.877 | 63.150 | 88% |

2.3 Về đăng ký ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Regarding the registration of business lines of the Company:

- Mã ngành 3511: Sản xuất điện. Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).

Code 3511: Power generation. Details: Solar power generation (except for transmission, dispatching of national power system and distribution network management, multi-purpose hydropower, nuclear power).

- Mã ngành 3512: Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: phân phối, bán buôn điện, bán lẻ điện (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).

Code 3512: Power transmission and distribution. Details: Electricity distribution, wholesale, retail (except for transmission, dispatching of national power system and distribution network management, multi-purpose hydropower, nuclear power).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023.

Article 3. Approval the Board of Directors's report on activities for 2022 and plan for 2023.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Article 4. Approval the report of the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023.

Điều 5. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty bao gồm:

Article 5. Approval the list of independent auditing companies for the fiscal year 2023 and other relevant periods of the Company as follows:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Co., Ltd*
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Co., Ltd*
3. Công ty TNHH PWC Việt Nam/ *PWC Vietnam Co., Ltd*
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ *Deloitte Vietnam Co., Ltd*

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ (SABECO).

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the selection of an independent auditing company on the above list and is the same as the Independent Auditing Company that audits the Parent Company (SABECO).

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022.

Article 6. Approval the proposal on 2022 profit distribution.

Đơn vị tính/ Unit: VND

| No. | Diễn giải Categories | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 Actual |
|-----|--|----------------------------|-------------------------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i> | 316.718.262.461 | 316.718.262.461 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | 72.608.798.936 | 71.877.272.693 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i> | | |
| | Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i> | 5.450.390.830 | 8.032.209.217 |
| | Quỹ Công tác xã hội (*) <i>Social Activities Fund</i> | 726.087.989 | 336.660.156 |

| No. | Diễn giải <i>Categories</i> | Kế hoạch 2022 <i>2022 plan</i> | Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i> |
|-----|--|-----------------------------------|--------------------------------------|
| | Chia cổ tức <i>Dividend payment</i> | | |
| | Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i> | 30% | 30% |
| | Giá trị chia cổ tức <i>Value of dividend payment</i> | 43.500.000.000 | 43.500.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i> | 339.650.582.578 | 336.726.665.781 |

Điều 7. Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

Article 7. Approval the proposal on 2023 profit distribution plan.

Đơn vị tính/ *Unit:* VND

| No. | Diễn giải <i>Categories</i> | Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i> | Kế hoạch 2023 <i>2023 Plan</i> |
|-----|--|--------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i> | 316.718.262.461 | 336.726.665.781 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | 71.877.272.693 | 63.150.487.374 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i> | | |
| | Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i> | 8.032.209.217 | 5.840.000.000 |
| | Quỹ Công tác xã hội (*) <i>Social Activities Fund</i> | 336.660.156 | 280.513.728 |
| | Chia cổ tức <i>Dividend payment</i> | | |
| | Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i> | 30% | 30% |
| | Giá trị chia cổ tức <i>Value of dividend payment</i> | 43.500.000.000 | 43.500.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i> | 336.726.665.781 | 350.256.639.427 |

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Article 8. Approved the proposal to settle salary, remuneration, bonus in 2022 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Đơn vị tính/ *Unit:* VND

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Member of the Board of Directors:

| TT No. | Diễn giải <i>Categories</i> | Đvt <i>Unit</i> | Kế hoạch 2022 <i>2022 plan</i> | Thực hiện 2022 <i>2022 actual</i> |
|-----------|--|------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i> | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i> | Người <i>People</i> | - | - |
| 2 | Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i> | VND | - | - |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i> | VND | - | - |
| II | Thù lao/ <i>Remuneration</i> | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 5 | 5 |

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 actual |
|------------|---------------------------------------|-------------|----------------------------|-------------------------------|
| 2 | Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i> | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |
| III | Tổng tiền/ Total Amount | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |

- Đối với các thành viên Ban kiểm soát/ *For Member of the Supervisory Board:*

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 actual |
|------------|--|------------------------|----------------------------|-------------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i> | Người <i>People</i> | 1 | 1 |
| 2 | Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i> | VND | 404.078.469 | 435.554.030 |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i> | VND | | - |
| II | Thù lao/ Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 2 | 2 |
| 2 | Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i> | VND | 104.000.000 | 104.000.000 |
| III | Tổng tiền/ Total Amount | VND | 508.078.469 | 539.554.030 |

Điều 9. Thông qua Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Article 9. Approved the proposal to salary, remuneration, bonus plan for 2023 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Đơn vị tính/ *Unit:* VND

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ *For Members of the Board of Directors:*

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|------------|--|------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i> | Người <i>People</i> | - | - |
| 2 | Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i> | VND | - | - |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i> | VND | - | - |
| II | Thù lao/ Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 5 | 5 |
| 2 | Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i> | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |
| III | Tổng tiền/ Total Amount | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |

- Đối với các thành viên Ban kiểm soát/ *For Members of the Supervisory Board:*

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|----------|--|------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i> | Người <i>People</i> | 1 | 1 |
| 2 | Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i> | VND | 435.554.030 | 535.000.000 |

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|------------|---|------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i> | VND | - | - |
| II | Thù lao/ <i>Remuneration</i> | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 2 | 2 |
| 2 | Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i> | VND | 104.000.000 | 104.000.000 |
| III | Tổng tiền/ <i>Total Amount</i> | VND | 539.554.030 | 639.000.000 |

❖ **Trong đó/ *In which:***

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: tiền lương, thưởng tương đương trưởng phòng (nguồn trong quỹ lương, thưởng của Công ty) và các chế độ theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Head of the BOS (full-time member): the salary, bonus is equal to the salary, bonus of a head of department (Source of funds: in salary and bonus fund) and other benefits will be received according to the business performance of the Company.

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

Article 10. *Approved the proposal on contracts and transactions subject to AGM approval.*

ĐHĐCĐ phê duyệt các hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa, hợp đồng mua nguyên vật liệu năm 2023 giữa Công ty và các bên có liên quan, có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất như sau:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.

The General Meeting of Shareholder approved the following production and sales contracts, contract to buy raw materials in 2023 between the Company and related entities, with value being greater than 20% of the Company's total assets calculated from the latest audited financial statement, as follows:

- *Contract for Cooperation in production and sale of goods between Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company.*
- *Contract to buy raw materials between Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.*

Điều 11. Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Article 11: *Approved the Proposal on amendments to the Charter, Internal regulation on the corporate governance.*

Điều 12. Thông qua Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn.

Article 12: *Approved the Proposal on no tender offer of shares of Western – Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.*

Điều 13. Điều khoản thi hành:

Article 13. *Implementation provisions:*

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

The Resolution of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Western – Saigon Beer Joint Stock Company has been unanimously approved and thereby takes effect from the signing date.

Tất cả cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

All Shareholders of Western – Saigon Beer Joint Stock Company, Members of the Board of Directors and the Supervisory Board, Director and all employees of the Company are responsible for implementing this Resolution./.

Nơi nhận/ Recipients

- Công bố thông tin/ Disclosure of information;
- Lưu CT/ Archived at the Company.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF AGM
CHỦ TỌA CHAIRPERSON



Neo Gim Siang Bennett

Cần Thơ, ngày 18 tháng 04 năm 2023
Can Tho, April 18th, 2023

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

MINUTES OF
2023 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ trụ sở chính: KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800586579, thay đổi lần 11 ngày 13/05/2022

Thời gian: 09:00, thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2023

Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh Cần Thơ, Hội trường Trần Giang, Tầng 4, Khu E1, Phường
Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

Name of company: WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Head Office: Tra Noc Industrial Zone, Tra Noc ward, Binh Thuy District, Can Tho City, Vietnam

Certificate of enterprise registration number: 1800586579, the 11st revision on May 13, 2022.

Time: 09:00 AM, April 18th, 2023 (Tuesday)

Venue: Muong Thanh Luxury Can Tho Hotel, Tran Giang conference room, 4th floor Area
E1, Cai Khe Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City

PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

PART I: INTRODUCTION ON OPENING CEREMONY

I. Thành phần tham dự/ Participants

1. Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là 55 người, đại diện cho 11.621.868 cổ phần, tương đương 80,1508% số cổ phần có quyền biểu quyết.

The total number of shareholders and authorized representatives attended the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) was 55 persons, represented 11,621,868 shares, equivalent to 80.1508% of voting shares.

2. Đại biểu đương nhiên và khách mời tham dự Đại hội:

Delegates and guests invited to the AGM:

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý của Công ty
The Board of Directors, the Board of Management, the Company's executives
- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu

AGM was honored to receiving the presence of the following delegates:

+ Đại diện của Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn:

Representatives of Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corporation:

- Ông/ Mr. Neo Gim Siong Bennett – Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây/ *General Director of Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corporation, BOD's chairman of Western – SaiGon Beer Joint Stock Company.*

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/ Report on the results of shareholders' eligibility examination

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm/ Shareholders' eligibility Examination Committee:

| Tên/ Name | Chức danh/ Title | Vị trí/ Position |
|---------------------------|--|-----------------------------|
| Ông/Mr. Lê Thành Phúc | Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Deputy Director of Saigon - Soc Trang Beer One Member Ltd., Co</i> | Trưởng Ban <i>Head</i> |
| Ông/Mr. Tô Phương Tâm | Trưởng phòng HCTH - MTV Sóc Trăng <i>Head of Administrative Department in Saigon - Soc Trang Beer One Member Ltd., Co</i> | Thành viên <i>Member</i> |
| Ông/ Mr. Nguyễn Văn Doanh | Thành viên BKS <i>Member of BOS</i> | Thành viên <i>Member</i> |

Ông Lê Thành Phúc –Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Mr. Le Thanh Phuc - Head of Shareholders' eligibility Examination Committee reported the results of shareholders' eligibility examination:

Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 17/03/2023, sở hữu 14.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Total number of invited shareholders: All shareholders in the list of shareholders on March 17, 2023 represented 14,500,000 shares with voting rights of Company.

Tính đến 09h12 ngày 18/04/2023, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 55 người và đại diện được ủy quyền, nắm giữ 11.621.868 cổ phần Công ty, chiếm tỷ lệ 80,1508% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty, ĐHCĐ thường niên 2023 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

At 09h00 AM, April 18, 2023, the total number of shareholders and authorized representatives was 55 persons, represented 11,621,868 shares, equivalent to 80.1508% of voting shares of Company. Thus, pursuant to Clause 1, Article 19 of the Company's charter, the 2023 AGM was able to convene.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự kỳ họp ĐHCĐ thường niên 2023.
All shareholders and shareholders' representatives were eligible to attend the 2023 AGM.

III. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu

Introduce the Chairperson Board, the Secretary Board and Vote Counting Committee

Chủ tọa đoàn/ List of Chairperson Board of the Meeting:

| Tên/ Name | Chức danh/ Title | Vị trí/ Position |
|-------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------|
| Ông/Mr. Neo Sim Siong Bennett | Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of BOD</i> | Chủ tọa/ <i>Chairperson</i> |
| Ông/Mr. Trần Nguyên Trung | Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i> | Thành viên/ <i>Member</i> |
| Bà/Ms. Nguyễn Thị Kim Cúc | Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i> | Thành viên/ <i>Member</i> |
| Ông/Mr. Phạm Đình Hùng | Thành viên HĐQT/ <i>Member of BOD</i> | Thành viên/ <i>Member</i> |
| Ông/Mr. Lê Đăng Khoa | Giám đốc/ <i>Director</i> | Thành viên/ <i>Member</i> |

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn/ *The AGM approved the list of Chairperson Board of the Meeting.*

Ban Kiểm phiếu/ *Vote Counting Committee:*

| Tên/ Name | Chức danh/ Title | Vị trí/ Position |
|-----------------------|--|---------------------------|
| Ông/Mr. Lê Thành Phúc | Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Deputy Director of Saigon - Soc Trang Beer One Member Ltd., Co</i> | Trưởng Ban <i>Head</i> |

| Tên/ Name | Chức danh/ Title | Vị trí/ Position |
|---------------------------|---|-----------------------------|
| Bà/Ms. Phạm Thị Bình Minh | Nhân viên Phòng KT-TC <i>Staff of Finance – Accounting Dept.</i> | Thành viên <i>Member</i> |
| Ông/Mr. Lại Khoa Toàn | Cổ đông/ <i>Shareholder</i> | Thành viên/ <i>Member</i> |

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban Kiểm phiếu/ *The AGM approved the vote counting committee.*

Ban Thư ký Đại hội/ AGM's Secretary Board:

Đề ghi lại Biên bản Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, đoàn Chủ tọa đã chỉ định nhân sự Ban thư ký Đại hội gồm:

In order to record the minutes and the resolution of the AGM, the Chairperson Board appointed the following as AGM's Secretary Board:

| Tên/ Name | Chức danh/ Title |
|-------------------------------|---|
| Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Anh Tuấn | Thư ký Công ty/ <i>Secretary's Company</i> |
| Bà/Ms. Nguyễn Thị Ánh Mai | Trưởng phòng Kỹ thuật/ <i>Head of Technical Department</i> |
| Ông/Mr. Đỗ Lê Trường Vĩnh | Nhân viên Phòng HC–TH/ <i>Staff of Administrative Dept.</i> |

IV. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc/ Agenda and Working regulations at AGM:

1. Chương trình Đại hội/ The main contents of the agenda

- Nội dung/ *Agenda 1:* Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán/ *Audited financial statements 2022*
- Nội dung/ *Agenda 2:* Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023/ *Report of business performance for 2022, business and investment plan for 2023*
- Nội dung/ *Agenda 3:* Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng 2023/ *Report of the Board of Director's activities in 2022 and plan for 2023*
- Nội dung/ *Agenda 4:* Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023/ *Report of the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023*
- Nội dung/ *Agenda 5:* Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023/ *Select the independent auditor for the fiscal year 2023*
- Nội dung/ *Agenda 6:* Phân phối lợi nhuận năm 2022/ *2022 profit distribution*
- Nội dung/ *Agenda 7:* Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023/ *2023 profit distribution plan*
- Nội dung/ *Agenda 8:* Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ *Settlement of salary, remuneration, bonus in 2022 for the Board of Directors and the Supervisory Board*
- Nội dung/ *Agenda 9:* Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ *The plan of salary, remuneration, bonus in 2023 for the Board of Directors and the Supervisory Board*
- Nội dung/ *Agenda 10:* Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHCĐ thông qua/ *Contracts and transactions subject to AGM approval*
- Nội dung/ *Agenda 11:* Sửa đổi điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty/ *Amendments to the Charter and the Internal Regulations of Corporate Governance*
- Nội dung/ *Agenda 12:* Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn/ *Proposal on no tender offer of shares of Western – Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation*

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội/ *The AGM approved the Agenda*

2. Quy chế Đại hội/ Working Regulations

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

The AGM approved the Working regulation.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PART II: CONTENT OF THE AGM

I. Phần trình bày nội dung Đại hội/ Presentation of the reports and proposals

- Ông Lê Đăng Khoa – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023/ *Mr. Le Dang Khoa - Director presenting the 2022 business performance, 2023 business and investment plan.*
- Ông Đoàn Tiến Dũng – Thành viên BKS Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023/ *Mr. Doan Tien Dung – Member of BOS presenting the report of the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023.*
- Các nội dung chi tiết tham khảo trong tài liệu đã gửi đến Quý Cổ đông/ *The remaining contents have been presented in detail in the document sent to the Shareholders.*

II. Thảo luận/ Q&A

Chủ tọa điều hành phần thảo luận tại Đại hội/ *The Chairperson informed the AGM to start the Q&A session.*

Đại hội không có ý kiến thảo luận gì thêm/ *There was not any further discussion in the AGM.*

PHẦN III. BIỂU QUYẾT

PART III. VOTING

Ông Lê Thành Phúc – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Mr. Le Thanh Phuc – Head of Vote Counting Committee reported the voting results as follows:

1. Nội dung/Agenda 1: Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán/ Audited financial statements 2022

| | | | | |
|---|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |

2. Nội dung/Agenda 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023/ Report of business performance for 2022, business and investment plan for 2023

| | | | | |
|---|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |

3. Nội dung/Agenda 3: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng 2023/ Report of the Board of Director's activities in 2022 and plan for 2023

| | | | | |
|--|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |

4. Nội dung/Agenda 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023/ Report of the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023

| | | | | |
|--|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |

5. Nội dung/Agenda 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023/ To select the independent auditor for the fiscal year 2023

| | | | | |
|--|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |

6. Nội dung/Agenda 6: Phân phối lợi nhuận năm 2022/ 2022 profit distribution

| | | | | |
|--|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |

7. Nội dung/Agenda 7: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023/ 2023 profit distribution plan

| | | | | |
|---|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |

8. Nội dung/Agenda 8: Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ Settlement of salary, remuneration, bonus in 2022 for the Board of Directors and the Supervisory Board

| | | | | |
|---|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.278 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 100,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |


9. Nội dung/Agenda 9: Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ The plan of salary, remuneration, bonus in 2023 for the Board of Directors and the Supervisory Board

| | | | | |
|---|------------|------------------------------|---|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.078 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 99,9984 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> for 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 200 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0016 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> for 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |

10. Nội dung/Agenda 10: Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua/ Contracts and transactions subject to AGM approval

| | | |
|---|-------------------------------------|---|
| + Số phiếu có quyền BQ <i>Number of votes with voting rights:</i> | 4.738.278 cổ phần/ <i>shares</i> | - Tỷ lệ/ <i>accounting for:</i> 39,0519% CPBQ dự họp/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |
| + Số phiếu không có quyền BQ <i>Number of votes without voting rights:</i> | 7.395.000 cổ phần/ <i>shares</i> | - Tỷ lệ/ <i>accounting for:</i> 60,9481% CPBQ dự họp/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i> |

➤ Kết quả biểu quyết (sau khi đã loại quyền biểu quyết của các đối tượng có lợi ích liên quan):
Voting results (after excluding voting rights with related interests):



| | | | | |
|--|-----------|------------------------------|--|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 4.738.078 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 99,9958 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 200 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting</i> for 0,0042 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ/ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting</i> for 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |

**11. Nội dung/Agenda 11: Sửa đổi điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty/
*Amendments to the Charter and the Internal Regulations of Corporate Governance***

| | | | | |
|---|------------|------------------------------|--|---|
| Tán thành <i>Approve</i> | 12.133.078 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 99,9984 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting</i> for 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 200 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0016 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 | cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting</i> for 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |

**12. Nội dung/Agenda 12: Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP
Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn/ *Proposal on no*
tender offer of shares of Western – Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer –
*Alcohol – Beverage Corporation***

| | | |
|---|-------------------------------------|---|
| + Số phiếu có quyền BQ <i>Number of votes with voting rights:</i> | 2.166.758 cổ phần/ <i>shares</i> | - Tỷ lệ/ <i>accounting for:</i> 17,8580% CPBQ dự họp/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |
| + Số phiếu không có quyền BQ <i>Number of votes without voting</i> <i>rights:</i> | 9.966.520 cổ phần/ <i>shares</i> | - Tỷ lệ/ <i>accounting for:</i> 82,1420% CPBQ dự họp/ <i>of the voting rights</i> <i>attending at the AGM</i> |

(Ghi chú: Số cổ phần sở hữu của đối tượng có lợi ích liên quan không tham dự ĐH: 236.630 CP
Note: Number of shares owned by shareholders with related interests not participating in AGM:
236,630 shares)

Theo kết quả kiểm phiếu dưới đây, Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là 99,9908% tính trên số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và 50,422% tính trên tổng số phiếu của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết còn lại, đảm bảo theo đúng quy định tại điều 84 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Based on the following voting counting results, Proposal on no tender offer of shares of Western - Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corporation was approved accounting for 99.9908% of voting rights attending at the AGM and 50.422% of total number of the remaining voting rights, ensure to comply with Article 84 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020.



➤ Kết quả biểu quyết (sau khi đã loại quyền biểu quyết của các đối tượng có lợi ích liên quan):
Voting results (after excluding voting rights with related interests):

| | | | |
|---|--|--|--|
| Tán thành <i>Approve</i> | 2.166.558 cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 99,9908 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |
| Không tán thành <i>Disapprove</i> | 200 cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0092 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |
| Không có ý kiến <i>Abstain</i> | 0 cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm/ <i>accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |
| Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i> | 0 cổ phần/ <i>shares</i> | chiếm <i>/accounting for</i> 0,0000 % | số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i> <i>rights attending at the AGM</i> |

VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

NOTICE OF RESOLUTION AND MINUTES OF THE MEETING

Ông Nguyễn Hoàng Anh Tuấn trình bày Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Mr. Nguyen Hoang Anh Tuan presented the Minutes and Resolution of the 2023 AGM.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 với 100% số phiếu tán thành.

The AGM approved the Minutes and the Resolution of the 2022 AGM with 100% of votes of approval.

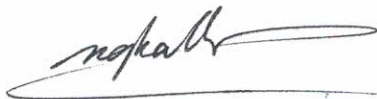
Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.

Đại hội kết thúc lúc 10 giờ 50 phút cùng ngày.

This Minutes were made in two copies and were archived at Western – Saigon Beer Joint Stock Company's office.

The 2023 AGM ended at 10:50 a.m on the same day.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
ON BEHALF OF SECRETARY BOARD



Nguyễn Hoàng Anh Tuấn

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
ON BEHALF OF CHAIRPERSONS
CHỦ TỌA / CHAIRMAN



Neo Gim Siang Bennett



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ

Điện thoại: 02923. 843 333

Fax: 02923. 843 222

Website: www.wsb-sabeco.com.vn Email: wsb@wsb-sabeco.com.vn

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
DOCUMENTS
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2023

Ngày 18 tháng 04 năm 2023

April 18th, 2023



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SAIGON – MIỀN TÂY
WESTERN – SAIGON BEER
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

AGENDA

2023 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Thời gian : 09:00, ngày 18 tháng 04 năm 2023
Time : 09:00 AM, April 18, 2023
Địa điểm : Khách sạn Mường Thanh Cần Thơ, Hội trường Trần Giang, Tầng 4, Khu E1,
Venue : Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
Muong Thanh Luxury Can Tho Hotel, Tran Giang conference room, 4th floor
Area E1, Cai Khe Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City

| Thời gian/ Time | Chương trình/ Agenda |
|--|--|
| 08:30 - 09:00 (30 phút/mins) | - Đón tiếp đại biểu và cổ đông <i>Welcoming guests</i> - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát Tài liệu <i>Verifying guests' eligibility to attend the AGM, distributing AGM documents</i> |
| 09:00 - 09:15 (15 phút/mins) | - Chào cờ và giới thiệu khách mời <i>Greetings and introduction</i> - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội <i>Report on Shareholders' eligibility verification (% of Shareholders' attendance)</i> |
| 09:15 - 09:30 (15 phút/mins) | - Giới thiệu và bầu nhân sự Đoàn chủ tọa <i>Introduction and election of members for Chairperson Board</i> - Giới thiệu nhân sự Thư ký đại hội <i>Introduction of members of Secretary Board</i> - Giới thiệu và bầu nhân sự Ban kiểm phiếu; <i>Approving Members for the Vote Counting Committee</i> - Thông qua Chương trình Đại hội; <i>Approving the AGM agenda</i> - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; <i>Approving the AGM working regulations</i> |
| 09:30 - 10:05 (35 phút/mins) | Chương trình nghị sự Presentation and report 1. Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán <i>Audited financial statements 2022</i> 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 <i>Report of business performance for 2022, business and investment plan for 2023</i> 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 <i>Report on the Board of Directors's activities in 2022 and plan for 2023</i> 4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023 |

| Thời gian/ Time | Chương trình/ Agenda |
|--|---|
| | <i>Report on the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023</i> |
| 5. | Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 <i>Selection of the independent auditor for the fiscal year 2023</i> |
| 6. | Phân phối lợi nhuận năm 2022 <i>2022 profit distribution</i> |
| 7. | Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 <i>2023 profit distribution plan</i> |
| 8. | Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty <i>Settlement of salary, remuneration, bonus in 2022 for the Board of Directors and the Supervisory Board</i> |
| 9. | Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty <i>The plan of salary, remuneration, bonus in 2023 for the Board of Directors and the Supervisory Board</i> |
| 10. | Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua <i>Contracts and transactions subject to AGM approval</i> |
| 11. | Sửa đổi điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty <i>Amendments to the Charter and the Internal Regulations of Corporate Governance</i> |
| 12. | Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn <i>Proposal on No tender offer of shares of Western – Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation</i> |
| 10:05 - 10:30 (25 phút/mins) | Thảo luận Q&A |
| 10:30 - 10:45 (15 phút/mins) | Biểu quyết Voting |
| 10:45 - 11:00 (15 phút/mins) | Giải lao Tea break |
| 11:00 - 11:05 (05 phút/mins) | Công bố kết quả biểu quyết Announcing voting results |
| 11:05 – 11:10 (05 phút/mins) | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Approving meeting minutes and AGM resolution |
| 11:10 – 11h15 (05 phút/mins) | Bế mạc Đại hội Closing |



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: Khu công nghiệp Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

SABECO Điện thoại: 02923 843 333 Số Fax: 02923 843 222 Website: www.wsb-sabeco.com.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TÂY NĂM 2023

WORKING REGULATION OF THE 2023 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ/Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây năm 2023 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

The General Meeting of Shareholders of Western - Saigon Beer Joint Stock Company in 2023 is held and done in accordance with the working regulation as follows:

Điều 1. Mục đích

Article. Objectives

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
Ensure the working principles and voting at the Annual General Meeting of Shareholders of Western - Saigon Beer Joint Stock Company to take place legally and successfully.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.
Resolutions of the General Meeting of Shareholders represent the agreement of the General Meeting of Shareholders, satisfying the aspirations and interests of shareholders and in accordance with the law.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

Article 2. Entities and scope of application

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
Entities: All shareholders, authorized representatives and guests attending the Annual

General Meeting of Shareholders of Western - Saigon Beer Joint Stock Company must comply with the provisions of this Regulation, the Company's Charter and current regulations of law.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Scope of application: This Regulation is used for the organization of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Western - Saigon Beer Joint Stock Company.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

Article 3. Interpretation of terms/abbreviations

- Công ty : Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
The Company Western - Saigon Beer Joint Stock Company
- HĐQT : Hội đồng quản trị
BOD Board of Directors
- BTC : Ban tổ chức
OB Organization Board
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
GMS General Meeting of Shareholders
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông
Delegates Shareholders, authorized representatives of shareholders

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Article 4. Conditions to conduct the meetings of the General Meeting of Shareholders

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

A meeting of the GMS shall be conducted where it is attended by a number of shareholders representing more than 50% of the voting shares.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

If the first meeting is not eligible to conduct due to insufficient number of delegates, the invitation to the second meeting shall be sent within 30 days, from the proposed opening date of the first meeting. The second meeting of the GMS shall be conducted where it is attended by a number of shareholders representing 33% or more of the voting shares.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

If the second meeting is not eligible to conduct due to insufficient number of delegates, the invitation to the third meeting shall be sent within 20 days, from the proposed opening date of the second meeting. The third meeting of the General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the voting shares of shareholders attending the meeting.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Article 5. Delegates attending the 2023 Annual General Meeting of Shareholders

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 17/03/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

Shareholders of the Company according to the list of the record date on March 17, 2023 have the right to attend the General Meeting of Shareholders; can directly attend or authorize their representatives to attend. If more than one authorized representative in line with the law is appointed to attend, the number of shares and votes of each representative must be specified.

- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;

Delegates who entering the hall of General Meeting of Shareholders must be present at the prescribed time and register with the OB; sit in the correct position or area specified by the OB;

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;

During the General Meeting of Shareholders, the Delegates must comply with the instructions of the Chairperson, be polite and keep silent at the General Meeting;

- Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

Delegates must keep secret, use and keep documents in line with regulations, must not copy, record and send it to others without permission of the Chairperson Board;

Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Article 6. Guests at the 2023 Annual General Meeting of Shareholders

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận ủy quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

The managerial positions of the Company, guests, members of the OB are not shareholders/ are not authorized by shareholders of the Company but they are invited to attend the General Meeting of Shareholders.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Guests do not give a speech at the General Meeting of Shareholders (unless invited by the Chairperson of the General Meeting of Shareholders, or registered in advance with the OB and approved by the Chairperson of the General Meeting of Shareholders).

Điều 7. Đoàn Chủ tọa

Article 7. Chairperson Board

- Đoàn Chủ tọa gồm 06 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 05 thành viên. Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa. 05 thành viên đoàn chủ tọa được Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

The Chairperson Board consists of 06 people, including 01 Chairperson and 05 members. The Chairman of the Board of Directors shall act as the Chairperson of the General Meeting of Shareholders or authorize another member of the Board of Directors to act as the Chairperson. The Chairperson controls the operations of the General Meeting of Shareholders according to the proposed agenda approved before the General Meeting of Shareholders.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

Obligations of Chairperson Board:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua.
To control the operations of the General Meeting according to the proposed agenda of the BOD approved by the GMS.
- b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.
To instruct the Delegates and the General Meeting of Shareholders to discuss the contents in the agenda.
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
To submit drafts and conclude the necessary issues to the General Meeting of Shareholders for voting.
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
To answers questions requested by the General Meeting of Shareholders.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
To solve all problems arising during the General Meeting of Shareholders.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Working principles of Chairperson Board: Chairperson Board works on the collective and democratic principle and makes decisions by majority.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

Article 8. Secretary Board

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 03 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

The Secretary Board consists of 03 persons appointed by the Chairperson of General Meeting of Shareholders, responsible to the Chairpeson Board, the General Meeting of Shareholders for their obligations and under the control of the Chairperson Board.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

Obligations of the Secretary Board:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
To record fully, honestly the entire contents of the Meeting.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu.
To receive speaking registration forms from Delegates.
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
To take Meeting minutes and draft Resolution of GMS.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.
To support the Chairperson of Meeting to disclose information related to the GMS and notify the Shareholders in accordance with the law and the Company's Charter.
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.
Other obligations as requested by the Chairpeson of the Meeting.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Article 9. The Shareholder's Eligibility Verification Committee

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

The Shareholder's Eligibility Verification Committee consists of 03 Persons, including 01 Head and 02 members, appointed by the Chairperson of the Meeting, responsible to the Chairperson Board, the GMS for their obligations.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

Obligations of the Shareholder's Eligibility Verification Committee:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

To check the eligibility of shareholders, authorized representatives attending the Meeting.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

The Head of the committee to check the delegates' eligibility to report to the GMS on the situation of shareholders attending the Meeting. If the Meeting there are enough number of shareholders and the authorized representatives representing more than 50% of the voting shares to attend, the GMS of the Company will be held.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

Article 10. The Vote Counting Committee

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

The Vote Counting Committee of the Meeting consists of 03 persons, including 01 Head and 02 members introduced by the Chairperson of the Meeting and voted by the General Meeting of Shareholders.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

Obligations of the Vote Counting Committee:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.

To guide voting principles and voting and election methods.

- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết/bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.

To count voting/election papers and take notes, take vote counting minutes, disclose the vote counting result, submit the minutes to the Chairperson of the Meeting in order to approve the voting result.

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

To review and report to the General Meeting of Shareholders on cases of violation of voting principles or complaint about the voting result.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

Article 11. Discussion at the General Meeting of Shareholders

1. Nguyên tắc/Principles:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ.

Discussion can only be made within the stipulated time and within the scope of the issues presented in the agenda of the GMS.

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội.

Delegates who have comments register to write the comments on the Question forms and deliver it to the Secretary of the General Meeting of Shareholders.

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa.

The Secretary of the General Meeting of Shareholders will arrange the shareholders' question forms in order and deliver them to the Chairperson Board.

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

When needing to speak or debate, Delegates can raise their hands. Delegates only speak at the Meeting when the Chairperson approves. Each Delegate speaks for no more than 03 minutes, the content should be concise and avoid duplication.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu/ *Responding to Delegates' comments:*

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.

Based on the Question forms, the Chairperson or members appointed by the Chairperson will respond to the Delegates' comments.

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

In case, due to time limitation, the questions that have not been answered directly at the General Meeting of Shareholders will be answered in writing by the Company.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Article 12. Voting to approve issues at the General Meeting of Shareholders

1. Nguyên tắc/*Principles:*

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

All issues in the agenda and contents of the Meeting must be discussed and voted publicly by the General Meeting of Shareholders.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó.

Voting cards and voting papers are printed, stamped and sent directly to the Delegates at the General Meeting of Shareholders by the Company (enclosed with the documents of the General Meeting of Shareholders). Each Delegate is given a Voting card and Voting paper which specifies the Delegate's code, full name, number of shares owned and authorized to vote by that Delegate.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Voting on issues at the 2023 Annual General Meeting of Shareholders:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên HĐQT và BKS (nếu có); thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

Voting by raising Voting Cards: is used to approve issues such as: Approving the Chairperson Board, Vote Counting Committee, Agenda of the Meeting; Working Regulation at the Meeting; Regulations on nomination, self-nomination and election of members of the BOD and BOS (if any); approve the minutes of the Meeting, the Resolution of the Meeting and other contents at the Meeting (if any);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Voting by filling in Voting Papers: is used to approve the following issues: approving the content of the Reports and Proposals at the AGM.

2. Cách thức biểu quyết/ *How to vote:*

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

Delegates vote to Approve, Disapprove or Abstain of an issue voted on at the General Meeting of Shareholders by raising up the Voting Cards or filling in the options on the Voting Papers corresponding with the issues to be voted on.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

When voting by raising up the Voting Cards, the front side of the Voting Cards must be raised towards the Chairperson Board. If a Delegate does not raise his/her Voting Card in three times of voting "Approve", "Disapprove", or "Abstain" on an issue, it will be considered as "Approve" for that issue. If a Delegate raises up his/her Voting Card more than once (01) when voting "Approve", "Disapprove", or "Abstain" on an issue, it will be considered as an invalid vote. According to voting by raising up the Voting Cards, members of the Shareholder's Eligibility Verification Committee /Vote Counting Committee mark the Delegate's code and the corresponding number of votes of each shareholder when voting "Approve", "Disapprove", "Abstain" and "Invalid".

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

When voting by filling in the Voting Papers, for each content, the Delegates choose one of three options "Approve", "Disapprove", "Abstain" printed on the Voting Papers by ticking "X" or "✓" in the box. After voting all the issues of the Meeting, the Delegates will put the Voting Papers into the sealed ballot box at the General Meeting of Shareholders according to the instructions of the Vote Counting Committee. Voting Papers must be signed and clearly state the full name of the Delegates.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết/ *Valid Voting Papers*

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.

Valid voting papers: are printed forms issued by the OB that must not be erased, edited, torn ... written any information other than the regulations for the voting papers and must have signatures, hand written full names of Delegates.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

On the voting papers, the voting content (reports, proposals) is valid when the Delegate ticks one (01) out of three (03) voting boxes. The voting content (reports, proposals) is invalid when it does not comply with the provisions of valid voting content.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ/ *Invalid Voting Papers:*

- o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

Adding more information to the voting papers;

- o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

The voting papers do not follow the printed form issued by the OB, the voting papers do not have the Company's stamp, or have been erased, scraped, torn, or written with any information other than the regulations for the voting papers. Thus, all information on voting papers is invalid.

5. Thẻ lệ biểu quyết/*Voting principles:*

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Every 01 (one) share is equivalent to one voting right. Each Delegate who represents one or more voting rights will be given a Voting Card and a Voting Paper.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 17/03/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 14.500.000 cổ phần tương đương với 14.500.000 quyền biểu quyết.

On the record date of the list of shareholders (March 17, 2023), the total number of shares of the Company is: 14,500,000 shares equivalent to 14,500,000 voting rights.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Issues that need to be voted at the General Meeting of Shareholders shall be approved only when at least 50% of the voting shares attending the General Meeting of Shareholders

approves. Particularly in some cases where voting issues are specified in Clause 1, Article 21 of the Company's Charter, at least 65% of the voting shares attending the Meeting must be approved.

Lưu ý/Notes:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan đến các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội không có quyền biểu quyết đối với các vấn đề này.

Shareholders/authorized representatives who have interests related to issues that need to be voted on at the AGM do not have the right to vote on these issues.

- Cổ Đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

Shareholders/authorized representatives with related interests do not have the right to vote for contracts and transactions valued at 35% (total value of assets of the Company written in the latest financial statements); These contracts or transactions are only approved when shareholders/authorized representatives accounting for 65% of the total remaining voting papers approve (according to Clause 4, Article 167, Law on Enterprises No. 59/2020/ QH14).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

Shareholders/ authorized representatives of shareholders owning from 51% or more of the total voting shares or their related persons do not have voting rights for contracts and transactions valued more than 10% (total value of assets of the Company written in the latest financial statements) with that shareholder (according to Point b, Clause 3 and Clause 4, Article 167 of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14).

6. Ghi nhận kết quả biểu quyết/Recording voting results:

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

The Vote Counting Committee is in charge of collecting voting papers.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

The Vote Counting Committee will check the number of votes for "Approve" "Disapprove" and "Abstain" on each content and is responsible for recording and reporting the results of counting votes at the GMS.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Article 13. Minutes, Resolution of the General Meeting of Shareholders

Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Minutes of the GMS must be read and approved before the end of the Meeting.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Article 14. Implimentation of the Regulation

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Shareholders, authorized representatives and guests attending the Meeting must abide by the Working Regulation of the GMS. Shareholders, authorized representatives and guests who violate this Regulation depending on the specific extent, the Chairperson Board will consider and take appropriate measures according to the Company's Charter and the Enterprise Law.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

This Regulation takes effect right after being approved by the General Meeting of Shareholders.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



Ngo Gim Siong Bennett

Cần Thơ, ngày 18 tháng 04 năm 2023
Can Tho, April 18th, 2023

TỔNG HỢP TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
SUMMARY OF 2023 AGM DOCUMENTS

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây**
To: **Shareholders of Western – SaiGon Beer Joint Stock Company**

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông để xem xét và thông qua các vấn đề sau:

The Board of Directors of Western – SaiGon Beer Joint Stock Company would like to propose the following summary of proposals for Shareholders' approval as follows:

- 1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022/ Audited Financial Statements 2022**
Vui lòng tham khảo tài liệu đính kèm/ *Please refer to the attached report.*
- 2. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2022, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023**
Report on business performance for 2022, business and investment plan for 2023
Vui lòng tham khảo Báo cáo số **107./2023/WSB** đính kèm.
Please refer to the report No.107./2023/WSB attached.
- 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023**
Report on the Board of Directors' activities in 2022 and plan for 2023
Vui lòng tham khảo Báo cáo số **16./2023/BC-HĐQT** đính kèm
Please refer to the report No.16./2023/BC-HĐQT attached.
- 4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023**
Report on the Supervisory Board's activities in 2022 and plan for 2023
Vui lòng tham khảo Báo cáo đính kèm/ *Please refer to the report attached.*
- 5. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023**
Proposal to select the independent auditor for 2023 financial statements

Hội đồng quản trị thống nhất với Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty bao gồm:

The Board of Directors and the Supervisory Board of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to submit to the General Meeting of Shareholders to consider and approve the list of independent auditing companies for the fiscal year 2023 and other relevant periods of the Company as follows:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Co., Ltd*
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Co., Ltd*
3. Công ty TNHH PWC Việt Nam/ *PWC Vietnam Co., Ltd*
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ *Deloitte Vietnam Co., Ltd*

Đồng thời, ĐHQĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ (SABECO).

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the selection of an independent auditing company on the above list and is the same as the Independent Auditing Company that audits the Parent Company (SABECO).

6. Phân phối lợi nhuận năm 2022/ Proposal on 2022 profit distribution:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| No. | Diễn giải Categories | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 Actual |
|-----|--|----------------------------|-------------------------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i> | 316.718.262.461 | 316.718.262.461 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | 72.608.798.936 | 71.877.272.693 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i> | | |
| | Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i> | 5.450.390.830 | 8.032.209.217 |
| | Quỹ Công tác xã hội (*) <i>Social Activities Fund</i> | 726.087.989 | 336.660.156 |
| | Chia cổ tức <i>Dividend payment</i> | | |
| | Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i> | 30% | 30% |
| | Giá trị chia cổ tức <i>Value of dividend payment</i> | 43.500.000.000 | 43.500.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i> | 339.650.582.578 | 336.726.665.781 |

7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023/ Proposal on 2023 profit distribution plan:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| No. | Diễn giải Categories | Thực hiện 2022 2022 Actual | Kế hoạch 2023 2023 Plan |
|-----|--|-------------------------------|----------------------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i> | 316.718.262.461 | 336.726.665.781 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | 71.877.272.693 | 63.150.487.374 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i> | | |
| | Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i> | 8.032.209.217 | 5.840.000.000 |
| | Quỹ Công tác xã hội <i>Social Activities Fund</i> | 336.660.156 | 280.513.728 |
| | Chia cổ tức <i>Dividend payment</i> | | |
| | Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i> | 30% | 30% |
| | Giá trị chia cổ tức <i>Value of dividend payment</i> | 43.500.000.000 | 43.500.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i> | 336.726.665.781 | 350.256.639.427 |

8. Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022: Proposal to settle salary, remuneration, bonus in 2022 for the Board of Directors and the Supervisory Board

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

Kindly propose the 2022 settlement of salary, remuneration, bonus for Members of the Board of Directors and the Supervisory Board for Shareholders' approval as follows:

8.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Member of the Board of Directors:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 actual |
|------------|--|--------------|-------------------------|----------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách Number of full-time Members | Người People | - | - |
| 2 | Quỹ tiền lương/ Salary Fund | VND | - | - |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ Bonus Fund | VND | - | - |
| II | Thù lao/ Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm Number of concurrent Members | Người People | 5 | 5 |
| 2 | Quỹ thù lao/ Remuneration Fund | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |
| III | Tổng tiền/ Total Amount | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |

8.2 Đối với các thành viên Ban kiểm soát/ For Member of the Supervisory Board:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 actual |
|------------|--|--------------|-------------------------|----------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách Number of full-time Members | Người People | 1 | 1 |
| 2 | Quỹ tiền lương/ Salary Fund | VND | 404.078.469 | 435.554.030 |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ Bonus Fund | VND | - | - |
| II | Thù lao/ Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm Number of concurrent Members | Người People | 2 | 2 |
| 2 | Quỹ thù lao/ Remuneration Fund | VND | 104.000.000 | 104.000.000 |
| III | Tổng tiền/ Total Amount | VND | 508.078.469 | 539.554.030 |

9. Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023: Plan of salary, remuneration, bonus in 2023 for the Board of Directors and the Supervisory Board:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

Kindly submit to the AGM for the approval of the plan of salary, remuneration, bonus for BOD and the Supervisory Board (BOS) in 2023 as follows:

9.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Members of the Board of Directors:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|----------|--|--------------|----------------------------|-------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách Number of full-time Members | Người People | - | - |

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|------------|---|------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 2 | Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i> | VND | - | - |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i> | VND | - | - |
| II | Thù lao/ <i>Remuneration</i> | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 5 | 5 |
| 2 | Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i> | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |
| III | Tổng tiền/ <i>Total Amount</i> | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |

9.2 Đối với các thành viên Ban kiểm soát/ *For Members of the Supervisory Board:*

Đơn vị tính/ *Unit:* VND

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|------------|--|------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng <i>Salary & Bonus</i> | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i> | Người <i>People</i> | 1 | 1 |
| 2 | Quỹ tiền lương/ <i>Salary Fund</i> | VND | 435.554.030 | 535.000.000 |
| 3 | Quỹ tiền thưởng/ <i>Bonus Fund</i> | VND | - | - |
| II | Thù lao/ <i>Remuneration</i> | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 2 | 2 |
| 2 | Quỹ thù lao/ <i>Remuneration Fund</i> | VND | 104.000.000 | 104.000.000 |
| III | Tổng tiền/ <i>Total Amount</i> | VND | 539.554.030 | 639.000.000 |

❖ Trong đó/ *In which:*

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: tiền lương, thưởng tương đương trưởng phòng (nguồn trong quỹ lương, thưởng của Công ty) và các chế độ theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Head of the BOS (full-time member): the salary, bonus is equal to the salary, bonus of a head of department (Source of funds: in salary and bonus fund) and other benefits will be received according to the business performance of the Company.

10. Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

Proposal on contracts and transactions subject to AGM approval:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt các hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa, hợp đồng mua nguyên vật liệu năm 2023 giữa Công ty và các bên có liên quan, có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất như sau:

The Board of Directors of Western – Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the following production and sales contracts, contract to buy raw materials in 2023 between the Company and related entities, with value being greater than 20% of the Company's total assets calculated from the latest audited financial statement for Shareholders' approval:

1. Hợp đồng hợp tác sản xuất giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.

Contract for Cooperation in production and sale of goods between Western - Saigon

Beer Joint Stock Company and Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company.

2. Hợp đồng mua nguyên vật liệu giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.

Contract to buy raw materials between Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.

Giao Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây thực hiện các thủ tục cần thiết để ký kết các hợp đồng nêu trên.

Assign the Director of Western - Saigon Beer Joint Stock Company to implement necessary procedures to sign the above contracts.

11. Tờ trình sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Proposal on amendments to the Charter, Internal regulation on the corporate governance

Vui lòng tham khảo Tờ trình số **23./2023/TTr-HĐQT** đính kèm.

Please refer to the proposal No. 23./2023/TTr-HĐQT attached.

12. Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn:

Proposal on No tender offer of shares of Western – Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây xem xét và thông qua việc miễn chào mua công khai Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO) trong trường hợp nhận chuyển nhượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây từ các đối tượng sau dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán. Nội dung chi tiết vui lòng tham khảo tờ trình số **24./2023/TTr-HĐQT** đính kèm.

Kindly submit to 2023 Annual General Meeting of Shareholders of Western - Saigon Beer Joint Stock Company for consideration and approval for no tender offer of shares of Western - Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation (SABECO) in the case of acquisition of shares of Western - Saigon Beer Joint Stock Company from the following subjects, directly or indirectly owning or exceeding shares specified in Clause 1 of this Article: Point b, Clause 1, Article 35 of the Law on Securities. Please refer to the attached proposal No. 24./2023/TTr-HĐQT.

Trân trọng/Respectfully./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA
SÀI GÒN-
MIỀN TÂY
Q. BÌNH THỦY - TP. CẦN THƠ
Neo Gim Siong Bennett

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**
**WESTERN – SAIGON BEER
JOINT STOCK COMPANY**

Số/ No.: **15**./2023/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Cần Thơ, ngày **17** tháng 04 năm 2023
Can Tho, April **17**, 2023

**TỜ TRÌNH
PROPOSAL**

V/v: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022
Re: Approval the Audited financial statements 2022

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
Pursuant to 2020 Law on Enterprises;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company.

Thực hiện theo Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (đính kèm).

Following the company's charter, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the 2022 financial reports audited by KPMG Limited Vietnam (attached).

Trân trọng/ *Respectfully.*

Nơi nhận/Recipients: 

- Như trên/As above;
- Lưu HC/ Archived at the Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD

Chủ tịch/Chairman



Neo Gim Siong Bennett



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
và công ty con**

**Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2022**

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số** 5703000144 ngày 13 tháng 4 năm 2005
1800586579 ngày 13 tháng 5 năm 2022

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1800586579 ngày 13 tháng 5 năm 2022. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp.

Hội đồng Quản trị Ông Neo Gim Siong Bennett Chủ tịch
Ông Trần Nguyên Trung Thành viên
Ông Phạm Đình Hùng Thành viên
Ông Nguyễn Văn Đồi Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Cúc Thành viên

Ban Kiểm soát Bà Trần Thị Loan Anh Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Đoàn Tiến Dũng Thành viên
Ông Nguyễn Văn Doanh Thành viên

Ban Giám đốc Ông Lê Đăng Khoa Giám đốc
Ông Phạm Minh Quân Phó Giám đốc
Ông Võ Văn Vân Phó Giám đốc

**Người đại diện
theo pháp luật** Ông Neo Gim Siong Bennett Chủ tịch
Ông Lê Đăng Khoa Giám đốc

Trụ sở đăng ký Khu Công nghiệp Trà Nóc
Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ
Việt Nam

Công ty kiểm toán Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 42 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Nhóm Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.



Thành phố Cần Thơ, ngày 15 tháng 3 năm 2023



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 15 tháng 3 năm 2023, được trình bày từ trang 5 đến trang 42.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-01-00303-23-2



Nelson Rodriguez Casihan
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2225-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Chang Hung Chun
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0863-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2023



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2022 VND | 1/1/2022 VND |
|--|--------------|--------------------|---------------------------|-------------------------|
| TÀI SẢN | | | | |
| Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150) | 100 | | 363.958.331.255 | 294.385.351.935 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 5 | 71.786.745.127 | 89.711.419.375 |
| Tiền | 111 | | 241.745.127 | 131.419.375 |
| Các khoản tương đương tiền | 112 | | 71.545.000.000 | 89.580.000.000 |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | 174.149.000.000 | 140.400.000.000 |
| Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 123 | 6(a) | 174.149.000.000 | 140.400.000.000 |
| Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 22.338.933.838 | 9.322.724.516 |
| Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 7 | 15.336.660.410 | 6.572.415.292 |
| Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | | 2.555.394.363 | 389.931.227 |
| Phải thu ngắn hạn khác | 136 | | 4.446.879.065 | 2.360.377.997 |
| Hàng tồn kho | 140 | 8 | 94.760.668.765 | 54.145.469.248 |
| Hàng tồn kho | 141 | | 96.374.431.106 | 55.422.049.761 |
| Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | (1.613.762.341) | (1.276.580.513) |
| Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 922.983.525 | 805.738.796 |
| Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | | 922.983.525 | 805.738.796 |

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2022 VND | 1/1/2022 VND |
|---|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| Tài sản dài hạn (200 = 220 + 230 + 240 + 250 + 260) | 200 | | 484.383.659.427 | 564.907.018.332 |
| Tài sản cố định | 220 | | 405.590.681.895 | 443.504.516.884 |
| Tài sản cố định hữu hình | 221 | 9 | 405.590.681.895 | 443.504.516.884 |
| Nguyên giá | 222 | | 1.017.223.674.247 | 987.447.096.238 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (611.632.992.352) | (543.942.579.354) |
| Tài sản cố định vô hình | 227 | 10 | - | - |
| Nguyên giá | 228 | | - | 73.881.710 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | - | (73.881.710) |
| Bất động sản đầu tư | 230 | 11 | 2.961.709.785 | 3.650.041.629 |
| Nguyên giá | 231 | | 9.386.489.186 | 9.386.489.186 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | 232 | | (6.424.779.401) | (5.736.447.557) |
| Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 1.079.404.178 | 13.416.472.493 |
| Xây dựng cơ bản dở dang | 242 | 12 | 1.079.404.178 | 13.416.472.493 |
| Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | 55.122.108.977 | 84.064.533.518 |
| Đầu tư vào công ty liên kết | 252 | 6(b) | 39.041.393.577 | 37.783.818.118 |
| Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | 6(b) | 13.980.715.400 | 13.980.715.400 |
| Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 255 | 6(c) | 2.100.000.000 | 32.300.000.000 |
| Tài sản dài hạn khác | 260 | | 19.629.754.592 | 20.271.453.808 |
| Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 13 | 17.520.066.582 | 18.340.505.488 |
| Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 262 | | 2.109.688.010 | 1.930.948.320 |
| TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200) | 270 | | 848.341.990.682 | 859.292.370.267 |


Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2022 VND | 1/1/2022 VND |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| NGUỒN VỐN | | | | |
| NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330) | 300 | | 130.911.989.038 | 163.528.850.464 |
| Nợ ngắn hạn | 310 | | 124.490.975.244 | 157.028.816.343 |
| Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 14 | 12.119.309.003 | 15.023.392.375 |
| Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | | 15.825.144 | 43.055.144 |
| Thuế phải nộp Nhà nước | 313 | 15 | 77.654.134.302 | 101.853.657.194 |
| Phải trả người lao động | 314 | | 8.745.595.663 | 11.844.608.934 |
| Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | | 7.462.417.831 | 4.446.606.638 |
| Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 16 | 9.976.105.110 | 9.062.992.891 |
| Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | 17 | 8.517.588.191 | 14.754.503.167 |
| Nợ dài hạn | 330 | | 6.421.013.794 | 6.500.034.121 |
| Phải trả dài hạn khác | 337 | | 51.500.000 | 69.550.000 |
| Dự phòng phải trả dài hạn | 342 | 18 | 6.369.513.794 | 6.430.484.121 |
| VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410) | 400 | | 717.430.001.644 | 695.763.519.803 |
| Vốn chủ sở hữu | 410 | 19 | 717.430.001.644 | 695.763.519.803 |
| Vốn cổ phần | 411 | 20 | 145.000.000.000 | 145.000.000.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 145.000.000.000 | 145.000.000.000 |
| Quỹ đầu tư phát triển | 418 | 22 | 219.010.945.308 | 219.010.945.308 |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | 353.419.056.336 | 331.752.574.495 |
| - LNST chưa phân phối đến cuối năm trước | 421a | | 316.718.262.461 | 268.148.839.680 |
| - Lợi nhuận sau thuế năm nay | 421b | | 36.700.793.875 | 63.603.734.815 |
| TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400) | 440 | | 848.341.990.682 | 859.292.370.267 |

Ngày 15 tháng 3 năm 2023


 Dương Thị Thúy Hồng
 Người lập


 Trương Thị Mỹ Hồng
 Kế toán trưởng


 Lê Đăng Khoa
 Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 2022 VND | 2021 VND |
|--|-----------|-------------|------------------------|-------------------------|
| Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 24 | 745.412.689.792 | 780.066.538.222 |
| Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp | 11 | 25 | 663.644.273.996 | 668.270.790.606 |
| Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11) | 20 | | 81.768.415.796 | 111.795.747.616 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 26 | 15.378.872.773 | 14.410.654.820 |
| Chi phí tài chính | 22 | 27 | 143.937.123 | 187.829.834 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | 143.937.123 | 178.605.863 |
| Phần lãi trong công ty liên kết | 24 | 6(b) | 1.257.575.459 | 1.607.686 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 28 | 19.793.946.538 | 19.231.768.673 |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + (24 - 26)} | 30 | | 78.466.980.367 | 106.788.411.615 |
| Thu nhập khác | 31 | | 695.719.712 | 167.101.332 |
| Chi phí khác | 32 | | 1.766.962.608 | 291.621.850 |
| Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32) | 40 | | (1.071.242.896) | (124.520.518) |
| Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40) | 50 | | 77.395.737.471 | 106.663.891.097 |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 30 | 5.697.204.467 | 8.859.921.377 |
| (Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại | 52 | 30 | (178.739.690) | 146.486.492 |
| Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) | 60 | | 71.877.272.694 | 97.657.483.228 |
| Lãi trên cổ phiếu | | | | (Điều chỉnh lại) |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 31 | 4.581 | 6.383 |

Ngày 15 tháng 3 năm 2023



Dương Thị Thúy Hồng
Người lập



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã | Thuyết | 2022 | 2021 |
|--|-----------|---------------|------------------------|------------------------|
| | số | minh | VND | VND |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | | |
| Lợi nhuận kế toán trước thuế | 01 | | 77.395.737.471 | 106.663.891.097 |
| Điều chỉnh cho các khoản | | | | |
| Khấu hao và phân bổ | 02 | | 69.076.461.077 | 69.241.900.151 |
| Các khoản dự phòng | 03 | | 337.181.828 | (500.826.053) |
| Thu nhập lãi tiền gửi | 05 | | (12.541.162.273) | (8.345.059.620) |
| Thu nhập từ cổ tức | 05 | | (2.837.710.500) | (1.891.807.000) |
| (Lãi)/lỗ từ thanh lý tài sản cố định | 05 | | (187.159.309) | 220.956.197 |
| Lãi từ thanh lý các hoạt động đầu tư tài chính | 05 | | - | (4.173.788.200) |
| Phân lãi trong công ty liên kết | 05 | | (1.257.575.459) | (1.607.686) |
| Chi phí lãi vay | 06 | | 143.937.123 | 178.605.863 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động | 08 | | 130.129.709.958 | 161.392.264.749 |
| Biến động các khoản phải thu | 09 | | (9.969.680.512) | 8.296.050.211 |
| Biến động hàng tồn kho | 10 | | (40.952.381.345) | 9.858.446.041 |
| Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác | 11 | | (31.613.267.358) | 3.110.490.476 |
| Biến động chi phí trả trước | 12 | | 703.194.177 | (4.248.166.394) |
| | | | 48.297.574.920 | 178.409.085.083 |
| Tiền lãi vay đã trả | 14 | | (143.937.123) | (178.605.863) |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 15 | | (6.401.690.939) | (12.382.488.077) |
| Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 17 | | (5.134.743.358) | (9.903.137.921) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | | 36.617.203.500 | 155.944.853.222 |

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Mã số | Thuyết minh | 2022 VND | 2021 VND |
|---|-----------|-------------|-------------------------|-------------------------|
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | | |
| Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định | 21 | | (14.118.397.620) | (18.415.837.782) |
| Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định | 22 | | 191.872.727 | 119.090.909 |
| Tiền chi gửi tiền gửi có kỳ hạn | 23 | | (189.549.000.000) | (196.480.000.000) |
| Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn | 24 | | 186.000.000.000 | 133.409.000.000 |
| Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác | 26 | | - | 6.328.975.000 |
| Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức | 27 | | 13.101.273.145 | 9.259.405.797 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | | (4.374.251.748) | (65.779.366.076) |
| LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| Tiền thu từ đi vay ngắn hạn | 33 | | 62.400.000.000 | 163.020.000.000 |
| Tiền trả nợ gốc vay | 34 | | (62.400.000.000) | (163.020.000.000) |
| Tiền trả cổ tức | 36 | | (50.167.626.000) | (64.803.770.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | | (50.167.626.000) | (64.803.770.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40) | 50 | | (17.924.674.248) | 25.361.717.146 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm | 60 | | 89.711.419.375 | 64.349.702.229 |
| Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60) | 70 | 5 | 71.786.745.127 | 89.711.419.375 |

Ngày 15 tháng 3 năm 2023



Dương Thị Thúy Hồng
Người lập



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 10 tháng 8 năm 2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, theo Thông báo số 694/TB-SGDHN ngày 3 tháng 8 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch là WSB.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm Công ty và công ty con (được gọi chung là “Nhóm Công ty”) và phần lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Nhóm Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát; kinh doanh chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, rượu, nước giải khát; và cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Nhóm Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(d) Cấu trúc Nhóm Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Nhóm Công ty có 1 công ty con và 1 công ty liên kết (1/1/2022: 1 công ty con và 1 công ty liên kết), thông tin chi tiết như sau:

| Tên Công ty | Địa chỉ | Hoạt động chính | % sở hữu và quyền biểu quyết | |
|--|---|---|------------------------------|----------|
| | | | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
| Công ty con sở hữu trực tiếp Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng | Huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng | Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát | 100% | 100% |
| Công ty liên kết Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu | Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu | Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát | 20% | 20% |

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Nhóm Công ty có 200 nhân viên (1/1/2022: 205 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Nhóm Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

(a) Cơ sở hợp nhất

(i) Công ty con

Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Nhóm Công ty. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(ii) Công ty liên kết

Công ty liên kết là những công ty mà Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không kiểm soát, các chính sách tài chính và hoạt động của công ty. Công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, gồm cả chi phí giao dịch. Sau ghi nhận ban đầu, báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần mà Nhóm Công ty được hưởng trong lãi hoặc lỗ của công ty liên kết, sau khi điều chỉnh theo chính sách kế toán của Nhóm Công ty, từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt sự ảnh hưởng đáng kể hoặc quyền đồng kiểm soát đối với công ty liên kết. Giá trị ghi sổ của công ty liên kết cũng được điều chỉnh cho những thay đổi về lợi ích của nhà đầu tư trong công ty liên kết phát sinh từ những thay đổi vốn chủ sở hữu của công ty liên kết mà không phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (như việc đánh giá lại tài sản cố định, hay chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính, v.v...).

Khi phần lỗ của công ty liên kết mà Nhóm Công ty phải chia sẻ vượt quá lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư (bao gồm các khoản đầu tư dài hạn, nếu có) sẽ được ghi giảm tới bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ phát sinh trong tương lai trừ các khoản lỗ thuộc phạm vi mà Nhóm Công ty có nghĩa vụ phải trả hoặc đã trả thay cho công ty liên kết.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(iii) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các giao dịch và số dư trong nội bộ Nhóm Công ty và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Nhóm Công ty tại công ty liên kết.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn và được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(ii) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Nhóm Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(d) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(e) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và sản phẩm dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

(f) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

| | |
|----------------------------|------------|
| ▪ nhà cửa và vật kiến trúc | 5 – 38 năm |
| ▪ máy móc và thiết bị | 3 – 20 năm |
| ▪ phương tiện vận chuyển | 6 – 10 năm |
| ▪ thiết bị văn phòng | 2 – 20 năm |

(g) Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(h) Bất động sản đầu tư cho thuê

(i) Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc Công ty. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa và vật kiến trúc 8 – 25 năm

(i) Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu định và tài sản cố định vô hình chưa được hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

(j) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Nhóm Công ty đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo luật và quy định hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất là từ 32 đến 35 năm.

(i) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Nhóm Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(ii) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(k) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác thể hiện theo giá gốc.

(l) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Nhóm Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Nhóm Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Nhóm Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

(m) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ đi các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế. Các chi phí đó được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(n) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(o) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Doanh thu cho thuê

Doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(iii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(iv) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập. Cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận là doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức nhận được liên quan đến giai đoạn trước khi mua khoản đầu tư được ghi giảm vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư.

(p) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các hợp đồng thuê được phân loại là thuê tài chính nếu theo các điều khoản của hợp đồng, Nhóm Công ty, với tư cách là bên thuê, đã nhận phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu được phân loại là thuê hoạt động và không được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán của Nhóm Công ty.

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời gian thuê.

(q) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là một chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

(r) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Nhóm Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(s) Lãi trên cổ phiếu

Nhóm Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Nhóm Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiền năng, quy định về trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(t) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên kia hay gây ảnh hưởng đáng kể đến bên kia trong việc đưa ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

(u) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính hợp nhất này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm trước.

4. Báo cáo bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi. Trong năm, hoạt động kinh doanh khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động của Nhóm Công ty. Theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 1 tháng 1 năm 2022 và toàn bộ doanh thu và chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty.

Về mặt địa lý, Nhóm Công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|----------------------------|-------------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Tiền mặt | 184.831.400 | 95.713.000 |
| Tiền gửi ngân hàng | 56.913.727 | 35.706.375 |
| Các khoản tương đương tiền | 71.545.000.000 | 89.580.000.000 |
| | <hr/> | <hr/> |
| | 71.786.745.127 | 89.711.419.375 |

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với kỳ hạn gốc không quá ba tháng. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng lãi suất là 6% một năm (1/1/2022: 3,2% đến 3,5% một năm).

6. Các khoản đầu tư tài chính

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn trên ba tháng kể từ ngày gửi nhưng dưới mười hai tháng kể từ ngày báo cáo. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng lãi suất từ 5,2% đến 9,2% một năm (1/1/2022: 3,9% đến 5,2% một năm).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

| | 31/12/2022 | | | | | 1/1/2022 | | | | |
|---|-------------------|------------------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------|-------------------|------------------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------|
| | Số lượng cổ phiếu | % sở hữu và quyền biểu quyết | Giá trị ghi sổ VND | Dự phòng giảm giá VND | Giá trị hợp lý VND | Số lượng cổ phiếu | % sở hữu và quyền biểu quyết | Giá trị ghi sổ VND | Dự phòng giảm giá VND | Giá trị hợp lý VND |
| Đầu tư vào: | | | | | | | | | | |
| Công ty liên kết | | | | | | | | | | |
| • Công ty Cổ phần bia Sài Gòn - Bạc Liêu | 2.402.400 | 20,00% | 39.041.393.577 | - | 23.975.952.000 | 2.402.400 | 20% | 37.783.818.118 | - | 25.837.812.000 |
| Đơn vị khác: | | | | | | | | | | |
| • Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô | 1.891.807 | 9,46% | 13.980.715.400 | - | (*) 1.891.807 | 9,46% | 13.980.715.400 | - | | (*) |
| | | | <u>53.022.108.977</u> | - | | | | <u>51.764.533.518</u> | - | |

(*) Nhóm Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư này và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Không có biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn trong năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Biến động của đầu tư vào công ty liên kết trong năm như sau:

| | 2022 | 2021 |
|--|-----------------------|-----------------------|
| | VND | VND |
| Số dư đầu năm | 37.783.818.118 | 37.782.210.432 |
| Phần lãi trong công ty liên kết | 1.257.575.459 | 41.607.686 |
| Điều chỉnh phần lãi trong công ty liên kết | - | (40.000.000) |
| Số dư cuối năm | 39.041.393.577 | 37.783.818.118 |

Thông tin trích lược từ bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu tại ngày và cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

| | Tổng tài sản | Tổng nợ phải trả | Tổng nguồn vốn | Lợi nhuận thuần sau thuế |
|--|---------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------------|
| | VND | VND | VND | VND |
| Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 | 269.078.169.390 | 73.871.201.503 | 195.206.967.887 | 6.287.877.296 |
| Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 | 286.840.729.669 | 97.921.639.078 | 188.919.090.591 | 208.038.427 |

(c) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – dài hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – dài hạn thể hiện các khoản tiền gửi tại các ngân hàng có kỳ hạn đáo hạn trên 12 tháng kể từ ngày báo cáo. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và được hưởng lãi suất là 9,2% một năm (1/1/2022: 5,2% một năm).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn

| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|--|-------------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn | 14.273.129.420 | 6.397.734.819 |
| Các khách hàng khác | 1.063.530.990 | 174.680.473 |
| | 15.336.660.410 | 6.572.415.292 |

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|--|-------------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Công ty mẹ | | |
| Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn | 14.273.129.420 | 6.397.734.819 |
| Các bên liên quan khác | | |
| Công ty TNHH Một Thành viên Thương mại Bia Sài Gòn | 392.904.000 | - |
| Công ty TNHH Thủy tinh Malaya – Việt Nam | 154.556.640 | - |
| Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô | - | 13.186.800 |

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ và các bên liên quan khác không có đảm bảo, không hường lãi và có thể thu được khi yêu cầu.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

8. Hàng tồn kho

| | 31/12/2022 | | 1/1/2022 | |
|--|-----------------------|------------------------|-----------------------|------------------------|
| | Giá gốc VND | Dự phòng VND | Giá gốc VND | Dự phòng VND |
| Hàng mua đang đi trên đường | 179.935.000 | - | 309.074.000 | - |
| Nguyên vật liệu | 40.365.494.962 | - | 18.037.721.927 | - |
| Công cụ, dụng cụ và phụ tùng thay thế | 5.888.745.798 | (1.613.762.341) | 5.273.024.696 | (1.276.580.513) |
| Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang | 22.733.200.593 | - | 18.090.323.084 | - |
| Thành phẩm | 27.197.228.389 | - | 13.399.650.104 | - |
| Hàng hóa | 9.826.364 | - | 312.255.950 | - |
| | 96.374.431.106 | (1.613.762.341) | 55.422.049.761 | (1.276.580.513) |

Bao gồm trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có 1.613 triệu VND (1/1/2022: 1.277 triệu VND) là phụ tùng thay thế chậm luân chuyển.

Biến động của dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

| | 2022 VND | 2021 VND |
|------------------------------|----------------------|----------------------|
| Số dư đầu năm | 1.276.580.513 | 1.777.406.566 |
| Dự phòng trích lập trong năm | 857.032.558 | 565.353.724 |
| Dự phòng hoàn nhập trong năm | (519.850.730) | (1.066.179.777) |
| Số dư cuối năm | 1.613.762.341 | 1.276.580.513 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN/HN***(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***9. Tài sản cố định hữu hình**

| | Nhà cửa và vật kiến trúc VND | Máy móc và thiết bị VND | Phương tiện vận chuyển VND | Thiết bị văn phòng VND | Tổng VND |
|-----------------------------------|---|--|---|---------------------------------------|---------------------|
| Nguyên giá | | | | | |
| Số dư đầu năm | 177.811.245.142 | 777.795.504.647 | 15.320.788.648 | 16.519.557.801 | 987.447.096.238 |
| Tăng trong năm | - | 3.645.000.000 | - | - | 3.645.000.000 |
| Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang | 1.396.071.297 | 25.437.936.365 | - | - | 26.834.007.662 |
| Thanh lý | - | (107.815.308) | (530.728.436) | (63.885.909) | (702.429.653) |
| Số dư cuối năm | 179.207.316.439 | 806.770.625.704 | 14.790.060.212 | 16.455.671.892 | 1.017.223.674.247 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | | | | | |
| Số dư đầu năm | 73.076.750.893 | 447.416.432.796 | 10.567.702.236 | 12.881.693.429 | 543.942.579.354 |
| Khấu hao trong năm | 8.544.838.658 | 57.435.537.213 | 1.223.451.380 | 1.184.301.982 | 68.388.129.233 |
| Thanh lý | - | (103.101.890) | (530.728.436) | (63.885.909) | (697.716.235) |
| Số dư cuối năm | 81.621.589.551 | 504.748.868.119 | 11.260.425.180 | 14.002.109.502 | 611.632.992.352 |
| Giá trị còn lại | | | | | |
| Số dư đầu năm | 104.734.494.249 | 330.379.071.851 | 4.753.086.412 | 3.637.864.372 | 443.504.516.884 |
| Số dư cuối năm | 97.585.726.888 | 302.021.757.585 | 3.529.635.032 | 2.453.562.390 | 405.590.681.895 |

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản cố nguyên giá là 81.884 triệu VND (1/1/2022: 62.440 triệu VND) đã được khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

Giá trị ghi sổ của nhà cửa và vật kiến trúc tạm thời nhàn rỗi, máy móc và thiết bị trong tài sản cố định hữu hình là 7.292 triệu VND tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (1/1/2022: không).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

10. Tài sản cố định vô hình

| | Phần mềm máy vi tính VND |
|---------------------------------|---|
| Nguyên giá | |
| Số dư đầu năm | 73.881.710 |
| Thanh lý | (73.881.710) |
| | <hr/> |
| Số dư cuối năm | - |
| | <hr/> |
| Giá trị hao mòn lũy kế | |
| Số dư đầu năm | 73.881.710 |
| Thanh lý | (73.881.710) |
| | <hr/> |
| Số dư cuối năm | - |
| | <hr/> |
| Giá trị còn lại | |
| Số dư đầu năm và số dư cuối năm | - |
| | <hr/> |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

11. Bất động sản đầu tư

| | Nhà cửa, vật kiến trúc VND |
|-------------------------------|---|
| Nguyên giá | |
| Số dư đầu năm và cuối năm | 9.386.489.186 |
| Giá trị hao mòn lũy kế | |
| Số dư đầu năm | 5.736.447.557 |
| Khấu hao trong năm | 688.331.844 |
| Số dư cuối năm | 6.424.779.401 |
| Giá trị còn lại | |
| Số dư đầu năm | 3.650.041.629 |
| Số dư cuối năm | 2.961.709.785 |

Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư cho thuê không được xác định bởi vì Nhóm Công ty không thực hiện việc xác định giá trị hợp lý.

12. Xây dựng cơ bản dở dang

| | 2022 VND | 2021 VND |
|---------------------------------------|---------------------|---------------------|
| Số dư đầu năm | 13.416.472.493 | 725.663.402 |
| Tăng trong năm | 14.496.939.347 | 15.696.987.380 |
| Chuyển sang tài sản cố định hữu hình | (26.834.007.662) | (2.207.200.108) |
| Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn | - | (1.309.887.272) |
| Chuyển từ tài sản cố định hữu hình | - | 510.909.091 |
| Số dư cuối năm | 1.079.404.178 | 13.416.472.493 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Chi phí trả trước dài hạn

| | Tiền thuê đất trả trước VND | Công cụ và dụng cụ VND | Bao bì luân chuyển VND | Tổng VND |
|-------------------|-----------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------|
| Số dư đầu năm | 11.157.361.999 | 4.582.408.977 | 2.600.734.512 | 18.340.505.488 |
| Tăng trong năm | - | 2.268.894.085 | - | 2.268.894.085 |
| Phân bổ trong năm | (465.474.648) | (1.501.258.343) | (1.122.600.000) | (3.089.332.991) |
| Số dư cuối năm | 10.691.887.351 | 5.350.044.719 | 1.478.134.512 | 17.520.066.582 |

14. Phải trả người bán ngắn hạn

(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn

| | Giá gốc/Số có khả năng trả nợ 31/12/2022 VND | 1/1/2022 VND |
|--|--|-----------------|
| Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Đại Nam | 2.354.500.000 | - |
| Công ty TNHH Chế biến Lương thực Trường Thắng | 1.796.941.500 | 1.232.175.000 |
| Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn | - | 2.841.417.388 |
| Công ty TNHH Nhựa Long Thành | - | 991.650.000 |
| Các nhà cung cấp khác | 7.967.867.503 | 9.958.149.987 |
| | 12.119.309.003 | 15.023.392.375 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

| | Giá gốc/Số có khả năng trả nợ | |
|--|--------------------------------------|-----------------|
| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
| | VND | VND |
| <i>Công ty mẹ</i> | | |
| Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn | - | 2.841.417.388 |
| <i>Các bên liên quan khác</i> | | |
| Công ty TNHH Một Thành viên Thương mại Bia Sài Gòn | 3.081.273 | 113.641.416 |
| Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương | 31.570.560 | - |
| Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô | - | 234.257.100 |
| Công ty TNHH Một Thành viên Cơ khí Sa Be Co | - | 86.350.000 |

Khoản phải trả thương mại cho công ty mẹ và các bên liên quan khác không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

15. Thuế phải nộp Nhà nước

| | 1/1/2022 VND | Số phát sinh trong năm VND | Số đã nộp VND | Số cân trừ VND | 31/12/2022 VND |
|----------------------------|-------------------------|---|--------------------------|---------------------------|---------------------------|
| Thuế tiêu thụ đặc biệt | 87.780.571.320 | 711.646.444.941 | (731.713.004.816) | - | 67.714.011.445 |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp | 2.523.059.482 | 5.697.204.467 | (6.401.690.939) | - | 1.818.573.010 |
| Thuế giá trị gia tăng | 11.120.066.888 | 145.072.024.685 | (93.522.890.975) | (54.575.813.863) | 8.093.386.735 |
| Thuế thu nhập cá nhân | 429.959.504 | 1.880.845.749 | (2.282.642.141) | - | 28.163.112 |
| Tiền thuế đất | - | 390.758.063 | (390.758.063) | - | - |
| Các loại thuế khác | - | 108.210.569 | (108.210.569) | - | - |
| | 101.853.657.194 | 864.795.488.474 | (834.419.197.503) | (54.575.813.863) | 77.654.134.302 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

16. Phải trả ngắn hạn khác

| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|-------------------------------|-------------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Cổ tức phải trả | 4.898.686.808 | 4.316.312.808 |
| Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn | 1.450.962.820 | 1.234.021.339 |
| Phải trả khác | 3.626.455.482 | 3.512.658.744 |
| | <hr/> | <hr/> |
| | 9.976.105.110 | 9.062.992.891 |

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Nhóm Công ty theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty. Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Nhóm Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Nhóm Công ty.

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

| | 2022 | 2021 |
|---|-----------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Số dư đầu năm | 14.754.503.167 | 16.043.097.361 |
| Trích lập quỹ trong năm (Thuyết minh 19) | 5.450.390.830 | 11.713.305.806 |
| Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 19) | (6.613.532.775) | (3.238.911.829) |
| Sử dụng quỹ trong năm | (5.073.773.031) | (9.762.988.171) |
| | <hr/> | <hr/> |
| Số dư cuối năm | 8.517.588.191 | 14.754.503.167 |

18. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng phải trả dài hạn phản ánh dự phòng trợ cấp thôi việc. Biến động của dự phòng trợ cấp thôi việc trong năm như sau:

| | 2022 | 2021 |
|----------------------------|---------------|---------------|
| | VND | VND |
| Số dư đầu năm | 6.430.484.121 | 6.570.633.871 |
| Dự phòng sử dụng trong năm | (60.970.327) | (140.149.750) |
| | <hr/> | <hr/> |
| Số dư cuối năm | 6.369.513.794 | 6.430.484.121 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN/HN***(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***19. Thay đổi vốn chủ sở hữu**

| | Vốn cổ phần VND | Quỹ đầu tư phát triển VND | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND | Tổng VND |
|---|----------------------------|--|--|---------------------|
| Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2021 | 145.000.000.000 | 219.010.945.308 | 308.431.746.139 | 672.442.691.447 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | 97.657.483.228 | 97.657.483.228 |
| Cổ tức (Thuyết minh 21) | - | - | (65.250.000.000) | (65.250.000.000) |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17) | - | - | (11.713.305.806) | (11.713.305.806) |
| Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17) | - | - | 3.238.911.829 | 3.238.911.829 |
| Trích quỹ công tác xã hội | - | - | (590.442.607) | (590.442.607) |
| Điều chỉnh quỹ công tác xã hội | - | - | (21.818.288) | (21.818.288) |
| Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 | 145.000.000.000 | 219.010.945.308 | 331.752.574.495 | 695.763.519.803 |
| Lợi nhuận thuần trong năm | - | - | 71.877.272.694 | 71.877.272.694 |
| Cổ tức (Thuyết minh 21) | - | - | (50.750.000.000) | (50.750.000.000) |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17) | - | - | (5.450.390.830) | (5.450.390.830) |
| Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17) | - | - | 6.613.532.775 | 6.613.532.775 |
| Trích quỹ công tác xã hội | - | - | (726.087.989) | (726.087.989) |
| Điều chỉnh quỹ công tác xã hội | - | - | 102.155.191 | 102.155.191 |
| Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 | 145.000.000.000 | 219.010.945.308 | 353.419.056.336 | 717.430.001.644 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

20. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

| | 31/12/2022 và 1/1/2022 | |
|---|-------------------------------|-----------------|
| | Số cổ phiếu | VND |
| Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành | | |
| Cổ phiếu phổ thông | 14.500.000 | 145.000.000.000 |
| Số cổ phiếu đang lưu hành | | |
| Cổ phiếu phổ thông | 14.500.000 | 145.000.000.000 |

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Nhóm Công ty. Đối với cổ phiếu đã được Công ty mua lại, các quyền trên đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

Không có biến động vốn cổ phần trong các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021.

21. Cổ tức

Tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty ngày 22 tháng 4 năm 2022, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã quyết định chia cổ tức cho các cổ đông là 43.500 triệu VND (tương đương 3.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021, trong đó 21.750 triệu VND đã được tạm ứng cho các cổ đông trong năm 2021 (2021: 72.500 triệu VND (tương đương 5.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020, trong đó 29.000 triệu VND đã được tạm ứng cho các cổ đông trong năm 2020).

Tại cuộc họp ngày 23 tháng 8 năm 2022, Hội đồng Quản trị của Công ty đã quyết định chia tạm ứng cổ tức cho các cổ đông là 29.000 triệu VND (tương đương 2.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 (2021: tạm ứng cổ tức cho các cổ đông là 21.750 triệu VND (tương đương 1.500 VND/cổ phiếu), từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021).

22. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

23. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

(a) Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|--------------------|-------------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Trong vòng một năm | 1.686.873.091 | 1.636.266.714 |
| Từ hai đến năm năm | 5.935.932.060 | 6.310.936.278 |
| Sau năm năm | 51.345.055.626 | 52.629.785.944 |
| | 58.967.860.777 | 60.576.988.936 |

(b) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày bảng cân đối kế toán, Nhóm Công ty có các cam kết vốn sau đã được phê duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

| | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|---|-------------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Đã được phê duyệt và đã ký kết hợp đồng | 4.302.311.006 | 3.704.683.637 |
| | 4.302.311.006 | 3.704.683.637 |

(c) Tài sản nhận giữ hộ bên thứ ba

| | Đơn vị | 31/12/2022 | 1/1/2022 |
|------|---------------|-------------------|-----------------|
| Chai | Chai | 1.416.359 | 1.008.063 |
| Két | Két | 33.003 | 33.003 |
| | | 1.449.362 | 1.041.066 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

24. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị thành phẩm đã bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

Doanh thu thuần bao gồm:

| | 2022 VND | 2021 VND |
|----------------------|---------------------------|---------------------------|
| Tổng doanh thu | | |
| ▪ Bán thành phẩm | 731.694.974.339 | 766.271.181.662 |
| ▪ Doanh thu cho thuê | 876.740.364 | 1.060.693.000 |
| ▪ Doanh thu khác | 12.840.975.089 | 12.734.663.560 |
| | <hr/> | <hr/> |
| | 745.412.689.792 | 780.066.538.222 |
| | <hr/> | <hr/> |

25. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

| | 2022 VND | 2021 VND |
|---|---------------------------|---------------------------|
| Tổng giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp | | |
| ▪ Thành phẩm đã bán | 661.857.388.879 | 664.380.676.350 |
| ▪ Dịch vụ đã cung cấp | 745.021.407 | 898.962.038 |
| ▪ Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng) giảm giá hàng tồn kho | 337.181.828 | (500.826.053) |
| ▪ Giá vốn khác | 704.681.882 | 3.491.978.271 |
| | <hr/> | <hr/> |
| | 663.644.273.996 | 668.270.790.606 |
| | <hr/> | <hr/> |



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

26. Doanh thu hoạt động tài chính

| | 2022 | 2021 |
|---|----------------|----------------|
| | VND | VND |
| Lãi tiền gửi có kỳ hạn | 12.541.162.273 | 8.345.059.620 |
| Cổ tức được chia | 2.837.710.500 | 1.891.807.000 |
| Lãi từ thanh lý các khoản đầu tư góp vốn khác | - | 4.173.788.200 |
| | 15.378.872.773 | 14.410.654.820 |

27. Chi phí tài chính

| | 2022 | 2021 |
|---------------------------------|-------------|-------------|
| | VND | VND |
| Chi phí lãi vay | 143.937.123 | 178.605.863 |
| Lỗ tỷ giá hối đoái đã thực hiện | - | 9.223.971 |
| | 143.937.123 | 187.829.834 |

28. Chi phí quản lý doanh nghiệp

| | 2022 | 2021 |
|---------------------------|----------------|----------------|
| | VND | VND |
| Chi phí nhân viên | 12.567.741.535 | 12.326.475.344 |
| Chi phí khấu hao | 1.035.969.156 | 1.268.539.053 |
| Chi phí dịch vụ mua ngoài | 1.960.567.815 | 971.369.217 |
| Chi phí quản lý khác | 4.229.668.032 | 4.665.385.059 |
| | 19.793.946.538 | 19.231.768.673 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

29. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

| | 2022 | 2021 |
|--|-----------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất | 514.973.889.349 | 498.121.528.293 |
| Chi phí nhân công và nhân viên | 45.946.717.244 | 48.590.993.303 |
| Chi phí khấu hao | 67.368.209.337 | 69.241.900.151 |
| Chi phí dịch vụ mua ngoài | 32.721.390.470 | 41.638.258.530 |
| Chi phí khác | 22.428.014.134 | 29.909.879.002 |

30. Thuế thu nhập doanh nghiệp

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

| | 2022 | 2021 |
|---|---------------|---------------|
| | VND | VND |
| Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | | |
| Năm hiện hành | 5.012.773.764 | 8.478.224.826 |
| Dự phòng thiếu trong những năm trước | 684.430.703 | 381.696.551 |
| | 5.697.204.467 | 8.859.921.377 |
| (Lợi ích)/chi phí thuế thu nhập hoãn lại | | |
| Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời | (178.739.690) | 146.486.492 |
| | 5.518.464.777 | 9.006.407.869 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

| | 2022 | 2021 |
|--|-----------------|-----------------|
| | VND | VND |
| Lợi nhuận kế toán trước thuế | 77.395.737.471 | 106.663.891.097 |
| Thuế tính theo thuế suất của Công ty | 15.479.147.494 | 21.332.778.220 |
| Chi phí không được khấu trừ thuế | 689.419.090 | 200.940.906 |
| Thu nhập không bị tính thuế | (819.057.192) | (378.361.400) |
| Ưu đãi thuế | (3.322.378.495) | (4.334.166.406) |
| Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với công ty con | (6.118.839.790) | (8.602.821.438) |
| Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận | (895.517.343) | 259.854.944 |
| Ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận | (178.739.690) | 146.486.492 |
| Dự phòng thiếu trong những năm trước | 684.430.703 | 381.696.551 |
| | 5.518.464.777 | 9.006.407.869 |

(c) Thuế suất áp dụng

(i) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”)

Theo các điều khoản trong Luật Thuế Thu nhập, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

(ii) Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng (“Công ty con”)

Theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 59221000029 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 3 tháng 4 năm 2012, Công ty con được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trên lợi nhuận tính thuế trong 15 năm kể từ khi đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2014) và được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế (từ năm 2014 đến năm 2017) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2018 đến năm 2026).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.

31. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

| | 2022 | 2021 |
|---|-----------------------|-------------------------|
| | VND | VND |
| | | (Điều chỉnh lại) |
| Lợi nhuận thuần trong năm | 71.877.272.694 | 97.657.483.228 |
| Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*) | (5.450.390.830) | (11.713.305.806) |
| Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (**) | - | 6.613.532.775 |
| Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông | 66.426.881.864 | 92.557.710.197 |

(*) Việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi được ước tính dựa trên số dự toán đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

(**) Việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được trình bày lại trên cơ sở số trích lập thực tế đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên. Theo đó, lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được điều chỉnh lại thành 6.383 VND/cổ phiếu dựa trên số đã điều chỉnh trích quỹ khen thưởng phúc lợi (như đã báo cáo trước đây: 5.927 VND/cổ phiếu).

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 14.500.000 cổ phiếu.

32. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất này, trong năm Nhóm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

| | Giá trị giao dịch | |
|---|--------------------------|-------------------|
| | 2022 | 2021 |
| | VND | VND |
| Công ty mẹ | | |
| Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn | | |
| Bán thành phẩm (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt) | 1.443.341.419.280 | 1.486.490.885.150 |
| Mua nguyên vật liệu | 503.720.752.815 | 441.074.407.890 |
| Cổ tức | 25.882.500.000 | 33.277.500.000 |
| Bán nguyên vật liệu | 864.840.000 | 567.780.000 |
| Giao dịch khác | 129.191.952 | 430.636.314 |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Giá trị giao dịch | |
|--|--------------------------|---------------|
| | 2022 | 2021 |
| | VND | VND |
| Công ty liên kết | | |
| Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu | | |
| Bán nguyên vật liệu | - | 48.296.000 |
| Mua nguyên vật liệu | 31.121.605 | - |
| Khác | - | 56.487.760 |
| Các bên liên quan khác | | |
| Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô | | |
| Bán nguyên vật liệu | 40.192.500 | 47.952.000 |
| Mua nguyên vật liệu | - | 212.961.000 |
| Cổ tức | 2.837.710.500 | 1.891.807.000 |
| Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung – Trụ sở chính | | |
| Mua công cụ, dụng cụ | - | 1.791.600.000 |
| Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ Khí Sa Be Co | | |
| Mua dịch vụ | 300.100.000 | 108,500,000 |
| Mua vật tư phụ tùng | 93.400.000 | - |
| Mua nguyên vật liệu | 275.961.000 | - |
| Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Tiền | | |
| Mua hàng hoá | - | 312.259.400 |
| Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu | | |
| Mua hàng hóa | 1.677.276.072 | 881.384.730 |
| Công ty Cổ Phần Nước Giải Khát Chương Dương | | |
| Mua hàng hóa | 169.561.610 | 109.801.820 |
| Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn | | |
| Bán bao bì kết chai | 363.800.000 | - |
| Phí sử dụng bao bì | 2.814.042 | 850.564.924 |
| Công ty TNHH Một Thành Viên Tập Đoàn Bia Sài Gòn | | |
| Mua hàng hóa | - | 127.240.000 |
| Công ty TNHH Thủy tinh Malaya - Việt Nam | | |
| Bán công cụ dụng cụ | 143.108.000 | 9.282.000 |
| Công ty Cổ Phần Rượu Bình Tây | | |
| Mua hàng hoá | 145.676.000 | 112.068.000 |
| Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bến Tre | | |
| Mua nguyên vật liệu | 38.880.000 | - |

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

| | Giá trị giao dịch | |
|---------------------------|-------------------|---------------|
| | 2022 VND | 2021 VND |
| Hội đồng Quản trị | | |
| <i>Thù lao</i> | | |
| Ông Neo Gim Siong Bennett | 130.000.000 | 130,000,000 |
| Ông Trần Nguyên Trung | 195.000.000 | 195,000,000 |
| Ông Phạm Đình Hùng | 91.000.000 | 91,000,000 |
| Ông Nguyễn Văn Đồi | 91.000.000 | 91,000,000 |
| Bà Nguyễn Thị Kim Cúc | 169.000.000 | 169,000,000 |
| Ban Giám đốc | | |
| Lương thưởng | 6.198.594.511 | 5.897.847.960 |
| Ban Kiểm soát | | |
| Lương, thù lao | 630.126.348 | 621.613.065 |


33. Các giao dịch phi tiền tệ từ hoạt động đầu tư

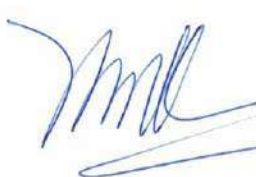
| | 2022 VND | 2021 VND |
|---|---------------|-------------|
| Mua tài sản cố định nhưng chưa thanh toán | 4.792.470.909 | - |

34. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023


 Dương Thị Thúy Hồng
 Người lập


 Trương Thị Mỹ Hồng
 Kế toán trưởng


 Lê Đăng Khoa
 Giám đốc



Số/ No.: *107*./2023/WSB

Cần Thơ, ngày *17* tháng 04 năm 2023
Can Tho, April, *17*, 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2023**
**REPORT ON 2022 BUSINESS PERFORMANCE,
BUSINESS AND INVESTMENT PLAN FOR 2023**

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General Meeting of Shareholders

I. Kết quả hoạt động năm 2022/ 2022 Business performance:

1. Tình hình chung/Overview

1.1 Thuận lợi/Advantages:

- Tình hình kinh tế dần phục hồi sau đại dịch Covid-19.
The economic situation is improving after Covid-19 pandemic.
- Sự ủng hộ của sở, ban, ngành tại địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
The local authority supported the Company in production and business.
- Nhận được hỗ trợ từ phía SABECO.
Support from SABECO.
- SABECO tăng giá mua bia từ các nhà máy để bù đắp phần nào ảnh hưởng của sự tăng giá nguyên vật liệu.
SABECO increased the selling price for breweries to balance when raw materials increased.
- Sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và nỗ lực cải tiến của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận.
BOD's guidance and the Management's efforts for improvement in production and business, cost saving, and profit maximization.

1.2 Khó khăn/Disadvantages:

- Nhu cầu thị trường có xu hướng chuyển từ tiêu thụ bia chai sang bia lon. Do đó, Nhà máy tại Cần Thơ gặp khó khăn về sản lượng khi chỉ cung ứng sản phẩm bia chai.
The market demand tends to change from beer bottles to beer cans, so Can Tho Brewery has disadvantage in production volume when only producing beer bottles.
- Do ảnh hưởng bởi tình hình địa chính trị thế giới, đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, lạm phát, tăng giá dầu ảnh hưởng làm cho giá nguyên vật liệu đầu vào và bao bì tăng cao (đặc biệt là malt, vỏ lon nhôm...). Đây là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2022.
The geopolitical situation in the world, bottleneck logistics, inflation and high fuel price have increased prices of raw materials and packaging (especially malt, aluminium for cans ...). This is the factor that has the most influence on the Company's 2022 business performance.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

2022 Business performance:

| No. | Chỉ tiêu Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2021 2021 Actual | Kế hoạch 2022 2022 Plan | Thực hiện 2022 2022 Actual | % A/P | % 2022/2021 |
|-----|---|-----------------------|-------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|----------------|
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4=3/2 | 5=3/1 |
| 1 | Tổng doanh thu Total revenue | Triệu đồng Mil.VND | 794.646 | 884.010 | 762.745 | 86% | 96% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế Profit before tax | " | 106.664 | 83.532 | 77.396 | 93% | 73% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế Profit after tax | " | 97.657 | 72.609 | 71.877 | 99% | 74% |

- Với sản lượng giao hàng không đạt kế hoạch nên doanh thu toàn Công ty chỉ đạt 86% kế hoạch ĐHCĐ giao, nhưng với nỗ lực kiểm soát tốt định mức, tiết giảm chi phí, lợi nhuận sau thuế vẫn đạt 99% kế hoạch đề ra.

The Company's volume did not hit the plan, so the revenue was only 85% of the AGM plan. But we tried to control the use of raw materials and save costs, so the profit after tax still hit 99% of the plan.

- Nguyên nhân chính làm lợi nhuận sụt giảm so với năm 2021 là do tình hình giá cả vật tư hàng hóa đầu vào tăng cao. Trong đó ảnh hưởng lớn nhất là giá malt và giá bao bì (lon, nắp, thùng).

The main reason for the drop of profit versus 2021 is because price of raw materials increased, especially malt and packaging prices (cans, can lids, cartons).

3. Các mặt hoạt động trong năm 2022/ 2022 Business activities:

3.1 Về sản xuất/ Production:

- Để hạn chế tác động của tình trạng giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, trong năm qua, Ban điều hành đã tập trung vào các công tác quản lý tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng, ứng dụng các giải pháp cải tiến nhằm hợp lý hóa sản xuất... giúp Công ty tiết kiệm chi phí 3,4 tỷ đồng so với năm 2021. Công tác mua hàng và dự trữ hàng hóa được chú trọng, hạn chế đà tăng giá của thị trường, giá cả cạnh tranh và dự trữ đủ phục vụ cho sản xuất. Từ đó giảm được giá vốn, tăng lợi nhuận.

To minimize an increase in price of raw materials, the Management has controlled use of raw materials, energy, apply improvements in production... to help the Company save costs (3.4 billion dong versus 2021).

- Linh động phối hợp với các đơn vị thương mại trong công tác giao hàng theo kế hoạch S&OP.

Coordinate with trading companies in delivery according to S&OP.

- Quản lý chất lượng sản phẩm: tuân thủ quy trình công nghệ, chất lượng sản phẩm ổn định, đạt tiêu chuẩn SABECO và an toàn vệ sinh thực phẩm.

Quality control: complying with technological process, stable product quality, meeting SABECO standards and food safety and hygiene.

- Duy trì tốt việc thực hiện hệ thống quản lý tích hợp ISO 9001:2015; ISO 22000:2018, ISO 14001:2015, ISO 50001:2018, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm ISO/IEC 17025:2017.

Following the intergrated management system hợp ISO 9001:2015; ISO 22000:2018, ISO 14001:2015, ISO 50001:2018 and laboratory management system ISO/IEC 17025:2017.

3.2 Về đầu tư/ Investment:

- Thực hiện triển khai các hạng mục đầu tư theo danh mục mà đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua. Trước khi triển khai, Công ty chủ động xem xét và đánh giá lại một cách cẩn trọng, ưu tiên các hạng mục thật sự cần thiết nhằm tăng hiệu quả sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng. Tổng giá trị giải ngân các hạng mục đầu tư năm 2022 là 15,4 tỷ đồng.

Investment projects have been implemented in the list approved by 2022 AGM. Before implementation, the Company carefully considered and reviewed the top projects that helped increase production efficiency, product quality stability and energy saving. The total disbursement value of the projects in 2022 is 15.4 billion dong. Focus on procurement and stocking enough for production because the market prices tend to increase and be

competitive, so cost of goods sold will decrease and profits will increase.

- Cả 2 nhà máy đều đã hoàn thành đầu tư và đưa vào khai thác hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái, công suất 1MW/hệ thống, giúp giảm được chi phí điện.

Can Tho Brewery and Soc Trang Brewery completed investment projects and used rooftop solar power (capacity: 1MW/system) to help reduce electricity cost.

- Chi tiết như sau/ Details:

| TT No. | Hạng mục/ Items | Tiến độ/ Progress | | Ghi chú/ Notes |
|-----------|--|----------------------|-----------------------------|---------------------|
| | | Hoàn thành/ Finished | Đang thực hiện/ In progress | |
| I | CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY WESTERN – SAI GON BEER JOINT STOCK COMPANY | | | |
| 1. | Đầu tư bổ sung thiết bị ngưng tụ NH ₃ cho hệ thống lạnh CO ₂ <i>Investment in additional NH₃ condenser for CO₂ refrigerating system</i> | | X | |
| 2. | Thiết bị chống cặn giàn ngưng tụ <i>Anti-scale device for condenser</i> | X | | |
| 3. | Thiết bị giám sát năng lượng <i>Energy monitoring equipment</i> | | | Chuyển sang 2023 |
| 4. | 02 bồn chứa men <i>02 yeast storage tanks</i> | | | Implemented in 2023 |
| 5. | Đại tu máy nén lạnh trục vít Mycom 200L <i>Overhaul of 200L Mycom screw compressor</i> | X | | |
| 6. | Sửa chữa kho lò hơi <i>Repairing Boiler house</i> | X | | |
| 7. | Đại tu máy nén khí Hitachi số 2 <i>Overhaul of Hitachi No.2 air compressor</i> | | X | |
| II | CÔNG TY TNHH MTV BIA SÀI GÒN - SÓC TRĂNG SAI GON - SOC TRANG BEER ONE MEMBER LIMITED COMPANY | | | |
| 1. | Máy dự trữ và cấp nắp lon tự động <i>Machine for reserve and automatic supplying can lids</i> | | X | |
| 2. | Làm mới mái che khu xuất sản phẩm <i>Building a new shelter for delivery area</i> | X | | |
| 3. | Nâng cấp hệ thống thiết bị trao đổi nhiệt bản mỏng nước lạnh 2 ⁰ C và nước nha <i>Upgrading plate heat exchangers for cold water at 2⁰C and wort</i> | | X | |
| 4. | 01 dàn ngưng tụ hệ thống lạnh và 01 tank chứa CO ₂ lỏng <i>01 condenser for refrigeration system and 01 liquid CO₂ tank</i> | X | | |
| 5. | Bộ hóa hơi CO ₂ / CO ₂ evaporator | X | | |

3.3 Về cơ cấu tổ chức, nhân sự/ Organization and management of Human Resources:

- Số lượng lao động 2 nhà máy tại 31/12/2022 là 200 người.
Total headcounts in 02 breweries in December 31st, 2022 is 200.
- Tiền lương, chế độ chính sách: Thực hiện đầy đủ theo quy định của Công ty, pháp luật hiện hành và hạn mức hướng dẫn của SABECO.
Salary and policies: Complying with the Company's regulations, law and SABECO's guidelines.

- Công ty đang phối hợp cùng Ban Nguồn lực nhân sự SABECO về định hướng để tái cấu trúc sơ đồ tổ chức theo chuẩn chung của SABECO.

The Company is working with SABECO's HC Dept. to restructure the organizational chart according to SABECO's standard.

3.4 Về kế toán - tài chính/ Accounting - Finance:

- Quản trị tốt dòng tiền, hạn chế vay nợ để giảm chi phí tài chính... Đến 31/12/2022, toàn Công ty không có nợ vay ngắn hạn/dài hạn.

Good control of cash flows, no loans to reduce financial expenses... In December 31st, 2022, the Company had no short-term/long-term loans.

- Chi cổ tức cho cổ đông/Dividend payment to shareholders:

- o Hoàn thành chi quyết toán cổ tức đợt cuối năm 2021 với tỷ lệ 15% (tổng tỷ lệ chi năm 2021 là 30%) vào tháng 6/2022.

Dividend payment for the rest in 2021 with 15% (total dividend payment in 2021 was 30%) in June, 2022.

- o Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 với tỷ lệ 20% vào tháng 9/2022 (kế hoạch cổ tức là 30%)

Dividend prepayment in 2022 with 20% in September, 2022 (AGM plan was 30%).

- Các khoản đầu tư tài chính: trong năm không phát sinh khoản đầu tư mới.

Financial investments: no new investments.

4. Tình hình thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.

Implementation of contents of the Resolution of 2022 AGM.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện theo các nội dung theo Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022 đã thông qua.

BOD guided BOM to follow the contents of the Resolution approved by the Company's 2022 AGM.

- Việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh theo điều 12 của Nghị quyết số 11/2022/NQ-ĐHĐCĐ: để phù hợp với đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, Công ty đăng ký kinh doanh như sau:

- o Mã ngành 3511: Sản xuất điện. Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).

- o Mã ngành 3512: Truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: phân phối, bán buôn điện, bán lẻ điện (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).

Amendment to business lines according to Article 12 of Resolution No. 11/2022/NQ-ĐHĐCĐ: In order to comply with the registration of the maximum foreign ownership ratio, the Company will register business line:

- o Code 3511: Power generation. Details: Solar power generation (except for transmission, dispatching of national power system and distribution network management, multi-purpose hydropower, nuclear power).

- o Code 3512: Power transmission and distribution. Details: Electricity distribution, wholesale, retail (except for transmission, dispatching of national power system and distribution network management, multi-purpose hydropower, nuclear power).

II. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023/ 2023 business and investment plan

- Dự báo tình hình năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn: Rủi ro suy thoái kinh tế, xung đột chính trị và sự đứt gãy chuỗi cung ứng... vẫn còn tiếp tục, giá vật tư nguyên liệu, bao bì vẫn theo xu hướng tăng. Đây sẽ là những nhân tố tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2023 will be a difficult year: economic recession risks, political conflicts, bottleneck logistics, ... continue to happen, prices of raw materials and packaging will increase. These are factors that continue to affect the Company's production and business.

- Trước những biến động trên, Công ty dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch chính cho năm 2023 và

trình ĐHCĐ xem xét như sau:

From the above factors, the Company submits main targets for 2023 business plan to AGM as follows:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2023/ 2023 Business plan:

| No. | Chỉ tiêu <i>Categories</i> | ĐVT <i>Unit</i> | Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i> | Kế hoạch 2023 <i>2023 plan</i> | % <i>2023/2022</i> |
|-----|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|
| 1 | Tổng doanh thu <i>Total revenue</i> | Triệu đồng <i>Mil.VND</i> | 762.745 | 1.053.212 | 138% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i> | " | 77.396 | 70.161 | 91% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | " | 71.877 | 63.150 | 88% |

2. Các biện pháp thực hiện/ Implementation:

Để triển khai đạt các kế hoạch kinh doanh trong năm 2023, Công ty định hướng thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

To hit the 2023 business plan, the Company would like to present the following objectives:

2.1 Sản xuất – giao hàng/ Production - Delivery:

- Hợp lý hóa kế hoạch sản xuất theo sản lượng được giao, tập trung quản lý tốt hơn nữa tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất nhằm giảm giá thành, tăng lợi nhuận.

Try to hit the volume plan allocated by SABECO, better control of using raw materials and energy in production to reduce selling price and increase more profits.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Good control of product quality, food safety and hygiene.

- Phối hợp cùng đơn vị thương mại, vận tải giao hàng.

Coordination with trading companies and transportation companies.

- Phối hợp trong các hoạt động quảng bá thương hiệu sản phẩm, công tác an sinh xã hội tại khu vực theo chủ trương của SABECO nhằm hỗ trợ hoạt động bán hàng.

Coordination with brand promotional activities, social activities as the policy of SABECO to support sales.

2.2 Tổ chức, quản lý nguồn nhân lực/ Organization and management of Human Resources

- Hoàn thiện và áp dụng cấu trúc nhân sự, chế độ lương, thưởng, phúc lợi theo chuẩn chung của SABECO.

Complete and apply organizational chart, policies for salary, bonus, welfare in line with SABECO's standard.

- Đào tạo nâng cao chuyên môn, tay nghề cho người lao động, cán bộ quản lý.

- *Training to improve skills for employees and managers in the Company.*

2.3 Công tác tài chính/ Finance:

- Tăng cường công tác kiểm soát ngân sách hoạt động sản xuất kinh doanh.

More control of expenses in production and business.

- Quản lý dòng tiền đúng theo quy định về hoạt động ngân hàng/ngân quỹ và chủ trương của SABECO.

Control of cash flows following regulations on banking/treasury activities and SABECO's policy.

- Chi trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch ĐHCĐ.

Dividend payment to shareholders as AGM plan.

- Tuân thủ pháp luật nhà nước hiện hành, đảm bảo hoạt động Công ty theo hướng phát triển bền vững.

Complying with laws, ensure the Company to grow more and more.

Trân trọng/ *Respectfully.*

Nơi nhận/ *Recipients.*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu CT/ *Archirved at Company.*



Lê Đăng Khoa

Số/ No.: 16./2023/BC-HĐQT

Cần Thơ, ngày 17 tháng 04 năm 2023
Can Tho, April 17, 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023
REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS ON BUSINESS
PERFORMANCE IN 2022 AND PLAN FOR 2023**

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General Meeting of Shareholders

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) trong năm 2022 và định hướng hoạt động trong năm 2023 như sau:

Board of Directors (BOD) of Western – Saigon Beer Joint Stock Company would like to report to General Meeting of Shareholders (“GMS”) on business performance in 2022 and plan for 2023 as follows:

I. Kết quả hoạt động trong năm 2022/ 2022 Business performance:

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2022/ The BOD’s activities in 2022:

– HĐQT duy trì các phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả hoạt động và quyết định các chủ trương, làm cơ sở cho Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD. HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm: sản xuất/bán hàng; đầu tư; các hoạt động liên quan đến cổ đông, chia cổ tức; quản trị Công ty, công bố thông tin và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

BOD had regularly meetings to review business performance and decide policies so that the Management can follow to do production and business. BOD guided, managed, and supervised all aspects of the Company’s business activities including production/sales; investment; activities related to shareholders, dividend payment; corporate governance, information disclosure and other activities complying with laws.

– Trong năm HĐQT tổ chức 07 buổi họp trực tiếp và 14 lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. Tổng số Nghị quyết ban hành trong năm là 25 nghị quyết.

In 2022, BOD had 7 online meetings and 14 times for collecting opinions by written voting. There were 25 resolutions issued.

| Stt No. | Số Nghị quyết No. of Resolutions | Ngày Date | Nội dung Contents |
|---------|-------------------------------------|--------------|---|
| 1. | 01/2022/NQ-HĐQT | 19/01/2022 | Thông qua thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022 <i>Approved the dates of 2022 AGM</i> |
| 2. | 02/2022/NQ-HĐQT | 03/3/2022 | Thông qua kết quả SXKD quý 4/2021 và năm 2021, xem xét kế hoạch kinh doanh năm 2022 và một số nội dung khác <i>Approved business performance for Quarter 4/2021 and 2021, reviewed 2022 business plan and several other contents</i> |
| 3. | 03/2022/NQ-HĐQT | 16/3/2022 | Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022; các nội dung liên quan đến hoạt động ngân hàng/ngân quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 trình ĐHCĐ |

| Stt No. | Số Nghị quyết No. of Resolutions | Ngày Date | Nội dung Contents |
|---------|-------------------------------------|-----------|--|
| | | | Approved 2022 business plan; contents related to banking/treasury activities, dividend ratio for 2021 to be submitted to the General Meeting of Shareholders |
| 4. | 04/2022/NQ-HĐQT | 02/4/2022 | Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2022 Documents of 2022 AGM |
| 5. | 05/2022/NQ-HĐQT | 05/4/2022 | Về việc thông qua và biểu quyết Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu Approved Sai Gon - Bac Lieu Beer JSC AGM documents |
| 6. | 06/2022/NQ-HĐQT | 05/4/2022 | Cử nhân sự tham gia quản lý vốn tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu Appointing personnel as the Capital Representatives of Saigon - Bac Lieu Beer Joint Stock Company |
| 7. | 07/2022/NQ-HĐQT | 12/4/2022 | Thông qua và biểu quyết tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty CP Bia - NGK Sài Gòn - Tây Đô Approved Saigon - Tay Do Beer - Beverage Joint Stock Company AGM documents Cử nhân sự tham gia quản lý vốn tại Công ty CP Bia - NGK Sài Gòn - Tây Đô Appointing personnel as the Capital Representatives of Saigon - Tay Do Beer - Beverage Joint Stock Company |
| 8. | 08/2022/NQ-HĐQT | 20/4/2022 | Phê duyệt bổ nhiệm lại ông Lê Đăng Khoa giữ chức vụ Giám đốc Công ty Approved re-appointment of Mr. Le Dang Khoa as the Company's Director Nâng bậc lương cho Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng Approved to increase salary the salary for the Director of Saigon - Soc Trang Beer One Member Limited Company |
| 9. | 09/2022/NQ-HĐQT | 20/4/2022 | Không thông qua việc bổ sung nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 theo yêu cầu của nhóm cổ đông Disapproved proposal of Mr. Nguyen Van Doi's group to add new contents to the agenda of the 2022 AGM |
| 10. | 10/2022/NQ-HĐQT | 20/4/2022 | Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027 đến thời điểm 18/4/2022 để trình ĐHĐCĐ 2022 Approved the list of candidates for the Board of Directors, Board of Supervisors for the term 2022-2027 by April 18, 2022 to vote at 2022 AGM |
| 11. | 12/2022/NQ-HĐQT | 22/4/2022 | Bầu ông Neo Gim Siong Bennett giữ chức vụ chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 Election of Mr. Neo Gim Siong Bennett to hold the position of Chairman of the BOD for the term 2022 - 2027 |
| 12. | 13/2022/NQ-HĐQT | 12/5/2022 | Chốt danh sách cổ đông để chi quyết toán cổ tức đợt cuối năm 2021 bằng tiền Approved the record date for the last dividend payment of 2021 in cash |
| 13. | 14/2022/NQ-HĐQT | 26/5/2022 | Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình "Đầu tư bổ sung thiết bị ngưng tụ NH ₃ cho hệ thống lạnh CO ₂ " Approved the economic-technical report, plan on contractor selection of the project: "Investment in additional NH ₃ condenser for CO ₂ " |
| 14. | 15/2022/NQ-HĐQT | 30/5/2022 | Phê duyệt sổ tay phân quyền (MOA) áp dụng cho Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng Approved the Manual of Authorities (MOA) applied for Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Saigon - |

| Stt No. | Số Nghị quyết No. of Resolutions | Ngày Date | Nội dung Contents |
|---------|-------------------------------------|--------------|--|
| | | | <i>Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |
| 15. | 16/2022/NQ-HĐQT | 30/5/2022 | Thanh lý bao bì chai kết không phù hợp tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Approved the policy regarding liquidating of nonconforming 450 packaging at Saigon – Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |
| 16. | 17/2022/NQ-HĐQT | 31/5/2022 | Về việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của thành viên HĐQT <i>Approved proposal to provide information as requested by BOD's member</i> |
| 17. | 18/2022/NQ-HĐQT | 06/6/2022 | Phê duyệt thiết kế, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục “Làm mới mái che khu xuất sản phẩm” tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Approved the design, cost estimates and contractor selection plan of the project “Building a new shelter for the delivery area” at Saigon – Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |
| 18. | 19/2022/NQ-HĐQT | 06/6/2022 | Phê duyệt thiết kế, dự toán hình thức thực hiện hạng mục “01 dàn ngưng tụ hệ thống lạnh và 01 tank chứa CO2 lỏng” tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Approved the design, cost estimates and form of implementation of the project “01 condenser for refrigeration system and 01 Liquid CO₂ tank” at Saigon – Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |
| 19. | 20/2022/NQ-HĐQT | 06/6/2022 | Phê duyệt dự toán, hình thức thực hiện hạng mục “Nâng cấp hệ thống thiết bị trao đổi nhiệt bản mỏng nước lạnh 2°C và nước nha” tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Approved the design, cost estimates and form of implementation of the project “Upgrading plate heat exchangers for cold water at 2°C and wort” at Saigon – Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |
| 20. | 21/2022/NQ-HĐQT | 08/07/2022 | Phê duyệt BCKTKT, kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Sửa chữa kho lò hơi” tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây <i>Approved the economic-technical report, plan on contractor selection of the project: “Repairing the boiler warehouse” in Western - Sai Gon Beer JSC.</i> |
| 21. | 22/2022/NQ-HĐQT | 22/07/2022 | Phê duyệt phương án mua hơi nước bão hòa tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng <i>Approved the option to purchase saturated steam for production in Saigon – Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |
| 22. | 23/2022/NQ-HĐQT | 23/08/2022 | Chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền <i>Approved record date for advance dividend payment of 2022 in cash</i> |
| 23. | 24/2022/NQ-HĐQT | 31/08/2022 | - Đồng ý nội dung báo cáo KQKD quý 2 và lũy kế 6 tháng đầu năm <i>Approved the business performance report of the quarter 2/2022, and YTD June 2022</i> - Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng <i>Approved the addition of business lines and amendments to the Charter of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company</i> |

| Stt No. | Số Nghị quyết No. of Resolutions | Ngày Date | Nội dung Contents |
|---------|-------------------------------------|--------------|--|
| 24. | 25/2022/NQ-HĐQT | 28/11/2022 | Đồng ý nội dung của Báo cáo kết quả kinh doanh quý 3/2022 và lũy kế 9 tháng đầu năm <i>Approved the business performance report of the quarter 3/2022, and YTD September 2022</i> |
| 25. | 26/2022/NQ-HĐQT | 30/11/2022 | Thông qua nâng bậc lương và ký Phụ lục HĐLĐ đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây <i>Approved to increase the salary and to sign annex of labor contracts for Director, Deputy Director, Chief Accountant of Western - Saigon Beer Joint Stock Company</i> |

– Thành viên HĐQT có chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực, giám sát hiệu quả vì sự phát triển bền vững của Công ty.

BOD members are well-qualified, competent at many fields, contribute many practical ideas, supervise effectively for the Company's sustainable development.

– Các công việc chính đã được HĐQT thông qua và chỉ đạo triển khai thực hiện gồm:

The main tasks approved by BOD and implemented:

- + Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đúng quy định.
2022 AGM was held in accordance with law.
- + Trả cổ tức năm 2021 đầy đủ, đã tạm ứng cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 20% cho cổ đông.
2021 dividend payment, 2022 dividend prepayment with 20% to shareholders.
- + Kiểm soát các chỉ tiêu kinh doanh, giá thành sản xuất định kỳ hàng quý, năm.
Controlling business targets, production costs quarterly and annually.
- + Tổ chức họp HĐQT định kỳ theo đúng quy định về quản trị Công ty.
BOD meetings were held regularly in accordance with regulation on corporate governance.
- + Phê duyệt các hạng mục đầu tư theo kế hoạch và các nội dung có liên quan đến đầu tư.
Approving investments as planned and contents related to investment process.
- + Với sự hỗ trợ từ SABECO, Ban điều hành trình và HĐQT đã phê duyệt ban hành sổ tay phân quyền áp dụng cho Công ty và Công ty con, tạo cơ chế giám sát hiệu quả giữa HĐQT và Ban điều hành cũng như trong toàn hệ thống SABECO.
With SABECO' support, the Management submitted and BOD approved Manual of Authorities (MOA) applied for the Company and Subsidiary to make good supervision between BOD and the Management as well as SABECO system.

– Bên cạnh đó, HĐQT cũng đảm bảo truyền thông đầy đủ đến cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan quản lý thông qua việc thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời và chính xác.

Besides, BOD makes sure to disclose information to shareholders, investors and management agencies transparently, timely and accurately.

2. Thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT trong năm 2022:

Remuneration, interests of the BOD in 2022:

| No. | Nội dung Contents | Giá trị (triệu đồng) Value (mil. VND) | | Ghi chú Notes |
|-----|-----------------------|--|---------------------|--|
| | | Kế hoạch Plan | Thực hiện Actual | |
| 1 | Thù lao/ Remuneration | 494 | 494 | Chi tiết thu nhập theo Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên Công ty đã công bố <i>Income details according to the Company's disclosed financial statements and annual reports</i> |
| 2 | Lương/ Salary | - | - | |
| 3 | Thưởng/ Bonus | - | - | |

3. Báo cáo về các giao dịch/ *Report on transactions:*

– Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: được phê chuẩn bởi ĐHĐCĐ và HĐQT, tuân thủ theo luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty

Reports on transactions between the company, subsidiary and companies over 50% charter capital of which is held by the company with members of the BOD and their related persons; transactions between the company with companies whose founders or executive officers are members of the BOD over the last 03 years from the transaction date: approved by AGM and BOD, complying with Law on Enterprises, the Company's Charter.

a. Giao dịch của Công ty/ *Transactions of the Company*

| TT No. | Tên tổ chức/cá nhân <i>Individuals/organizations</i> | Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i> | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ No. of Resolutions/Decisions of GMS/BOD approved | Nội dung giao dịch <i>Content of transaction</i> |
|---------------|---|---|--|---|
| 1 | Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn <i>Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation</i> | Công ty mẹ <i>Parent company</i> | 11/2022/NQ-ĐHĐCĐ | Mua nguyên vật liệu và hợp tác sản xuất <i>Buy raw materials and Production cooperation contract</i> |
| 2 | Công ty CP Bia – NGK Sài Gòn – Tây Đô <i>Saigon – Tay Do Beer – Beverage JSC</i> | Công ty liên quan đến HĐQT <i>The company related to the BOD</i> | 02/2022/NQ-HĐQT | Bán vật tư: <i>Buying and selling raw materials</i> |
| 3 | Công ty CP Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages JSC</i> | Công ty liên quan đến HĐQT <i>The company related to the BOD</i> | 02/2022/NQ-HĐQT | Mua nước ngọt <i>Buying beverage.</i> |
| 4 | Công ty CP Thương mại Bia Sài Gòn - Sông Hậu <i>Saigon - Song Hau Beer Trading JSC</i> | Công ty liên quan đến HĐQT <i>The company related to the BOD</i> | 02/2022/NQ-HĐQT | Mua bia. <i>Buying beer.</i> |

b. Giao dịch của công ty con/ *Transactions of the Subsidiary*

| TT No. | Người thực hiện giao dịch <i>Persons performing the transaction</i> | Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons of the Company</i> | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Subsidiaries, Companies controlled by the listed company</i> | Nội dung giao dịch <i>Content of transaction</i> |
|---------------|---|--|---|---|
| 1 | Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn <i>Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation</i> | Công ty liên quan đến HĐQT <i>The company related to the BOD</i> | Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng <i>Saigon – Soc Trang Beer One Member Ltd., Co</i> | Mua nguyên vật liệu và hợp tác sản xuất <i>Contract to buy raw materials and Production cooperation contract</i> |
| 2 | Công ty CP Nước giải khát Chương Dương <i>Chuong Duong Beverages JSC</i> | Công ty liên quan đến HĐQT <i>The company related to the BOD</i> | Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng <i>Saigon – Soc Trang Beer One Member Ltd., Co</i> | Mua nước ngọt. <i>Buying beverage.</i> |

| TT No. | Người thực hiện giao dịch <i>Persons performing the transaction</i> | Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons of the Company</i> | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Subsidiaries, Companies controlled by the listed company</i> | Nội dung giao dịch <i>Content of transaction</i> |
|--------|---|--|---|---|
| 3 | Công ty CP Thương mại Bia Sài Gòn - Sông Hậu <i>Saigon - Song Hau Beer Trading JSC</i> | Công ty liên quan đến HĐQT <i>The company related to the BOD</i> | Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng <i>Saigon – Soc Trang Beer One Member Ltd., Co</i> | Mua bia. <i>Buying beer.</i> |

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và ban điều hành

Results of supervisory activities for the Director and the Managements

Năm 2022, HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty: Sản xuất, bán hàng; Đầu tư; Nhân sự; Các hoạt động liên quan đến cổ đông, chia cổ tức; Các hoạt động khác theo quy định của Công ty và pháp luật

In 2022, the BOD has fully performed the role of directing, managing and monitoring all aspects of the Company's business activities: Production and sales; Investment; Human resources; Activities related to shareholders, dividend distribution; Other activities as stipulated by the Company and law.

II. Định hướng năm 2023/ 2023 plan:

Dự kiến năm 2023, Công ty vẫn chịu áp lực lớn do giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào tăng cao. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2023 như sau:

2023 will be a difficult year: the Company will be affected by the increase of raw material and packaging prices. Here are targets of 2023 business plan below:

| No. | Chỉ tiêu <i>Categories</i> | ĐVT <i>Unit</i> | Thực hiện 2022 <i>2022 Actual</i> | Kế hoạch 2023 <i>2023 plan</i> | % <i>2023/2022</i> |
|-----|---|------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|
| 1 | Tổng doanh thu <i>Total revenue</i> | Triệu đồng <i>Mil.VND</i> | 762.745 | 1.053.212 | 138% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | " | 71.877 | 63.150 | 88% |

HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 như sau:

BOD will continue to guide the Management to do the main tasks in 2023 as follows:

– Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bao gồm kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023.

Guiding the Management to implement AGM's Resolution including plan for business and investment in 2023.

– Kiểm soát ngân sách và dòng tiền, đảm bảo chi phí sử dụng vốn tối ưu nhất trong sản xuất kinh doanh và đầu tư toàn Công ty.

Controlling budget and cash flows, ensure to use capital in the best way for the Company's production, business and investment.

– Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo phê duyệt.

Dividend payment to shareholders as AGM's approval.

– Đảm bảo hoạt động Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị Công ty.

Ensure the Company's activities to comply with laws on corporate governance.

– Rà soát, điều chỉnh và ban hành các Quy chế, quy định về quản trị nội bộ phù hợp với sở

tay phân quyền và thống nhất với định hướng của SABECO.

Endorse, adjust and promulgate internal regulations on corporate governance in line with MOA and SABECO's guidelines.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Kindly report to General Meeting of Shareholders.

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu CT/ *Archived at the Company.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD**

Chủ tịch/ Chairman



Neo Gim Siong Bennett

C.P. * D.H.I.A.

Cần Thơ, ngày 18 tháng 4 năm 2023

Can Tho, April 18th, 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2023**
**REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS'
PERFORMANCE IN 2022 AND PLAN IN 2023**

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN MIỀN TÂY
To: **GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF**
WESTERN – SAI GON BEER JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020 về trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020 on rights and obligations of the Board of Supervisors;
- Căn cứ Điều lệ và các quy định của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty;
Pursuant to business performance of the Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.
Pursuant to performance of the Board of Directors, the Management, and the Board of Supervisors in 2022.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 cụ thể như sau:

The Board of Supervisors would like to present the report of the Board of Supervisors' performance in 2022 and plan in 2022 to the General Meeting of Shareholders as follows:

I. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT.
I. REMUNERATION, OPERATING EXPENSES AND OTHER BENEFITS OF THE BOARD OF SUPERVISORS.

- Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 phê duyệt.

Remuneration and operating expenses of the Board of Supervisors are in compliance with the approved Resolution of the General Meeting of Shareholders in 2022.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022.
II. PERFORMANCE OF THE BOARD OF SUPERVISORS IN 2022.

2.1. Tổng kết số lượng cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2022

The number of the Board of Supervisors' meetings in 2022

- Trong năm Ban kiểm soát có 04 cuộc họp kiểm soát diễn ra vào cuối mỗi quý.

There were 4 meetings of the Board of Supervisors at the end of each quarter in 2022.

2.2. Giám sát tình hình hoạt động của Công ty

Supervision of the Company's operation

- Giám sát việc tuân thủ Luật, Điều lệ và các quy định, quy chế của Công ty.

Supervising whether the Company complies with the law, Charter and regulations of the Company.

- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại HĐCĐ thường niên 2022 đối với Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành;

Supervising whether the Board of Directors (BOD) and the Management comply with Resolution, Decision of 2022 Annual General Meeting of Shareholders (AGM).

- Thẩm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.

Verifying the monthly, quarterly, biannual and annual financial statements to assess the truthfulness and rationality of the financial data.

- Tham gia đầy đủ các phiên họp do HĐQT, họp giao ban định kỳ nhằm nắm bắt tình hình hoạt động, những thông tin về quản trị điều hành của Công ty và tham gia ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn.

Attending all BOD's meetings, the Company's monthly meetings to comprehend business activities as well as the corporate governance of the Company and giving recommendations to BOD and Management within the scope of BOS.

- Tham gia soát xét các quy chế của Công ty, góp phần xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ có hiệu quả và phù hợp pháp luật hiện hành, hạn chế rủi ro - gian lận xảy ra.

Participating in reviewing the Company's regulations in order to design the internal supervision regulations effectively in line with the applicable law and minimize all risks and frauds.

- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động khác của Công ty.

Examining, supervising other business activities of the Company.

2.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty.

Results of supervision of the Company's operation and financial situation.

2.3.1. Về tình hình hoạt động của Công ty.

The Company's operation.

- Trong năm 2022 tình hình sản xuất và giao hàng của Công ty vẫn bám sát theo chương trình S&OP của SABECO. Tuy nhiên do hậu covid-19 tình hình kinh tế chưa phục hồi tiêu thụ vẫn còn gặp nhiều khó khăn; chi phí đầu vào tăng cao. Tại nhà máy Cần Thơ chỉ sản xuất dòng bia chai 450, tiêu thụ chậm, lợi nhuận thấp; Tại nhà máy Sóc Trăng sản xuất bia lon Lager tiêu thụ vẫn ổn định, lợi nhuận đạt.

In 2022, production and delivery of the Company still followed S&OP plan of SABECO, but after the impact of Covid-19 economy has not been back to normal. So there were some challenges in beer consumption, raw materials cost was high. In Can Tho Brewery, only 450 ml beer bottles were produced. Its consumption was slow that made profit low. In Soc Trang Brewery, consumption of Lager beer cans was stable, so profit was good.

- Thực hiện các hạng mục đầu tư, mua sắm, sửa chữa theo đúng kế hoạch đầu tư ĐHĐCĐ đã thông qua và đúng quy trình, quy định của pháp luật.

Investments, procurement, and repairs have been implemented according to the approved investment plan of the AGM and in accordance with the law.

- Thực hiện điều hành dòng tiền hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; kiểm soát chặt giá thành, chi phí tài chính.

Effective management of cash flows, good control of product costs and financial expenses.

- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng thời gian theo NQ ĐHCĐ 2022.

Payment of dividends to shareholders fully and on schedule according to the 2022 AGM's Resolution.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo ủy quyền ĐHĐCĐ.

Selection of the audit firm under the authorization of the General Meeting of Shareholders.

2.3.2 Về tình hình tài chính của Công ty.

The Company's financial situation

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH KPMG và báo cáo đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

The 2022 financial statements were audited by KPMG Vietnam Co., Ltd, which reflected the Company's financial situation fully, clearly and truthfully.

2.3.3 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.

The business performance in 2022.

| No | Chỉ tiêu Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2021 2021 Actual | Kế hoạch 2022 2022 Plan | Thực hiện 2022 2022 Actual | % A/P | % 2022 /2021 |
|----|---|-----------------------|----------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|--------------------|
| A | B | C | 1 | 2 | 3 | 4=3/2 | 5=3/1 |
| 1 | Tổng doanh thu Total revenue | Triệu đồng Mil.VND | 794.727 | 884.010 | 762.745 | 86% | 96% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế Profit before tax | " | 106.662 | 83.532 | 77396 | 93% | 73% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế Profit after tax | " | 97.655 | 72.609 | 71.877 | 99% | 74% |

2.4. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc.

Results of supervision of the performance of BOD and the Management.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ, toàn diện chức năng và nhiệm vụ của mình mọi mặt hoạt động và giám sát Công ty tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- The BOD has fully and comprehensively performed its functions and duties in all aspects of operation and supervision of the Company in compliance with the Company's Charter, the Enterprise Law and other legal regulations:

- Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý, phiếu lấy ý kiến khi cần thiết để ban hành Nghị quyết và Quyết định kịp thời trong điều hành hoạt động: Sản xuất - giao hàng, công tác đầu tư, quản trị chi phí - dòng tiền; các hoạt động khác

Holding quarterly meetings of the BOD, sending Opinion Lifts when necessary to issue Resolutions and Decisions in order to manage business activities in time: Production – delivery, investments, cost – cash flow management, other activities ...

- Ban Giám đốc thực hiện theo đúng chủ trương, Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, HĐQT ban hành, đã tuân thủ theo pháp luật của Nhà nước và các quy chế quy định khác Công ty ban hành.

The Management complied with the guidelines, Resolutions, and Decisions of the AGM, the Board of Directors, complied with the laws of the State and other regulations of the Company.

2.5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.

Results of assessment of the coordination of BOS with BOD, Director, and Shareholders.

- Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

BOS has been supported by BOD and the Management to provide information on the business activities and the financial situation of the Company.

- Tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Attending all meetings of the BOD, giving opinions within the scope of rights and obligations of BOS.

- Định kỳ, Ban Kiểm soát họp kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Những kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

Periodically, there have been written reports and recommendations in BOS' meetings submitted to BOD and the Management. The recommendations of BOS have been recorded and implemented.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH/ REPORT ON TRANSACTIONS.

Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: (chi tiết vui lòng xem Báo cáo tình hình quản trị Công ty đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 30/01/2023).

Report on assessment of transactions between the Company, the subsidiary, the company owned by the company with more than 50% of charter capital and BOD members, Director, other executive of the enterprise and his/her related persons; Transactions between the Company and the Company in which BOD members, Director, other executive of the enterprise are founders or the enterprise's executive within the last 3 years before time of transaction (details in Report on corporate governance on the Company's website on January 30, 2023).

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023/ PLAN OF BOS IN 2023:

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

Continue to examine and supervise within the scope of functions and duties stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter and other regulations of the Company..

- Thực hiện các chuyên đề đánh giá giám sát chuyên sâu trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và hạn chế mọi rủi ro, gian lận xảy ra.

Extensive assessment and supervision of all business activities in order to improve operational efficiency and minimize all risks and frauds.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2022. Rất mong nhận được những góp ý của Đại hội đồng cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Here is the report of BOS in 2022. We are looking forward to contributing opinions from the AGM in order to help us perform our tasks effectively this coming year.

Xin cảm ơn, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Sincerely thank you and wishing the AGM a great success.

TM. BAN KIỂM SOÁT/ON BEHALF OF BOS

TRƯỞNG BAN/HEAD

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu: HĐQT, BKS/Saved: BOD, BOS



Trần Thị Loan Anh

Số/ No.: 17./2023/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 17 tháng 04 năm 2023
Can Tho, April 17, 2023

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023
Re: Selecting the independent auditing company in 2023

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
Pursuant to 2020 Law on Enterprises;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company.

Hội đồng quản trị thống nhất với Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty bao gồm:

The Board of Directors and the Supervisory Board of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to submit to the General Meeting of Shareholders to consider and approve the list of independent auditing companies for the fiscal year 2023 and other relevant periods of the Company as follows:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Co., Ltd*
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Co., Ltd*
3. Công ty TNHH PWC Việt Nam/ *PWC Vietnam Co., Ltd*
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ *Deloitte Vietnam Co., Ltd*

Đồng thời, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ (SABECO).

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the selection of an independent auditing company on the above list and is the same as the Independent Auditing Company that audits the Parent Company (SABECO).

Trân trọng/ *Respectfully./*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/ *Archived at the Company.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF BOD

Chủ tịch/Chairman



Neo Gim Siong Bennett

**TỜ TRÌNH
PROPOSAL**

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022
Re: 2022 profit distribution

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022 cụ thể như sau:

Pursuant to 2022 actual results, the Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the 2022 profit distribution for Shareholders' approval as follows:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| No. | Diễn giải Categories | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 Actual |
|-----|--|----------------------------|-------------------------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ <i>Undistributed profit – beginning</i> | 316.718.262.461 | 316.718.262.461 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i> | 72.608.798.936 | 71.877.272.693 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận, trong đó: <i>Profit distribution:</i> | | |
| | Quỹ Khen thưởng phúc lợi <i>Bonus and Welfare Fund</i> | 5.450.390.830 | 8.032.209.217 |
| | Quỹ Công tác xã hội (*) <i>Social Activities Fund</i> | 726.087.989 | 336.660.156 |
| | Chia cổ tức <i>Dividend payment</i> | | |
| | Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i> | 30% | 30% |
| | Giá trị chia cổ tức <i>Value of dividend payment</i> | 43.500.000.000 | 43.500.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ <i>Undistributed profit – ending</i> | 339.650.582.578 | 336.726.665.781 |

Trân trọng/ Respectfully./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu HC/ Archived at the Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/Chairman



Neo Gim Siong Bennett

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023
Re: 2023 Profit distribution plan

Kính gửi/To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 cụ thể như sau:

Pursuant to 2022 actual results and 2023 business plan, the Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the 2023 profit distribution plan for General Meeting of Shareholders' approval as follows:

Đơn vị tính/ Unit: VND

| No. | Diễn giải Categories | Thực hiện 2022 2022 Actual | Kế hoạch 2023 2023 Plan |
|-----|---|-------------------------------|----------------------------|
| 1 | Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ Undistributed profit – beginning | 316.718.262.461 | 336.726.665.781 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế Profit after tax | 71.877.272.693 | 63.150.487.374 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận, trong đó: Profit distribution: | | |
| | Quỹ Khen thưởng phúc lợi Bonus and Welfare Fund | 8.032.209.217 | 5.840.000.000 |
| | Quỹ Công tác xã hội (*) Social Activities Fund | 336.660.156 | 280.513.728 |
| | Chia cổ tức Dividend payment | | |
| | Tỷ lệ chia cổ tức Dividend ratio | 30% | 30% |
| | Giá trị chia cổ tức Value of dividend payment | 43.500.000.000 | 43.500.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ Undistributed profit – ending | 336.726.665.781 | 350.256.639.427 |

Trân trọng/Respectfully./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu CT/ Archived at the Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/Chairman



Neo Gim Siong Bennett

Số/ No.: 20./2023/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 17 tháng 04 năm 2023
Can Tho, April 17, 2023

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022
Re: Settlement of salary, remuneration, bonus in 2022 for the BOD and BOS

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022;
Pursuant to 2022 business performance;
- Thực hiện theo nghị quyết số 11/2022/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây năm 2022.
Complying with the Resolution No. 11/2022/NQ-DHDCĐ of the 2022 AGM of Western – SaiGon Beer Joint Stock Company.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tổng số tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

The Board of Directors (BOD) would like to propose the 2022 settlement of salary, remuneration, bonus for Members of the BOD and the Supervisory Board (BOS) for Shareholders' approval as follows:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Members of the BOD:

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 actual |
|------------|--|--------------|-------------------------|----------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách Number of full-time Members | Người People | - | - |
| 2 | Quỹ tiền lương Salary Fund | VND | - | - |
| 3 | Quỹ tiền thưởng Bonus Fund | VND | - | - |
| II | Thù lao Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm Number of concurrent Members | Người People | 5 | 5 |
| 2 | Quỹ thù lao Remuneration Fund | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |
| III | Tổng tiền Total Amount | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ For Members of the BOS:

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Kế hoạch 2022 2022 plan | Thực hiện 2022 2022 actual |
|------------|--|------------------------|----------------------------|-------------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách <i>Number of full-time Members</i> | Người <i>People</i> | 1 | 1 |
| 2 | Quỹ tiền lương <i>Salary Fund</i> | VND | 404.078.469 | 435.554.030 |
| 3 | Quỹ tiền thưởng <i>Bonus Fund</i> | VND | - | - |
| II | Thù lao Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm <i>Number of concurrent Members</i> | Người <i>People</i> | 2 | 2 |
| 2 | Quỹ thù lao <i>Remuneration Fund</i> | VND | 104.000.000 | 104.000.000 |
| III | Tổng tiền Total Amount | VND | 508.078.469 | 539.554.030 |

Trân trọng/ Respectfully./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu CT/ Archived at the Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD



Neo Gim Siong Bennett

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023
Re: Salary, Remuneration, Bonus plan in 2023 for the BOD and BOS

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.
Pursuant to 2023 business plan.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

Board of Directors (BOD) would like to propose to the AGM for approval of the plan of salary, remuneration, bonus for BOD and the Supervisory Board (BOS) in 2023 as follows:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị/ For Members of the BOD:

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|------------|--|--------------|----------------------------|-------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách Number of full-time Members | Người People | - | - |
| 2 | Quỹ tiền lương Salary Fund | VND | - | - |
| 3 | Quỹ tiền thưởng Bonus Fund | VND | - | - |
| II | Thù lao Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm Number of concurrent Members | Người People | 5 | 5 |
| 2 | Quỹ thù lao Remuneration Fund | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |
| III | Tổng tiền Total Amount | VND | 494.000.000 | 494.000.000 |

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát/ For Members of the BOS:

| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|----------|--|--------------|----------------------------|-------------------------|
| I | Tiền lương, tiền thưởng Salary & Bonus | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên chuyên trách Number of full-time Members | Người People | 1 | 1 |


| TT No. | Diễn giải Categories | Đvt Unit | Thực hiện 2022 2022 actual | Kế hoạch 2023 2023 plan |
|------------|--|-----------------|-------------------------------|----------------------------|
| 2 | Quỹ tiền lương Salary Fund | VND | 435.554.030 | 535.000.000 |
| 3 | Quỹ tiền thưởng Bonus Fund | VND | - | - |
| II | Thù lao Remuneration | | | |
| 1 | Số lượng các thành viên kiêm nhiệm Number of concurrent Members | Người People | 2 | 2 |
| 2 | Quỹ thù lao Remuneration Fund | VND | 104.000.000 | 104.000.000 |
| III | Tổng tiền Total Amount | VND | 539.554.030 | 639.000.000 |

❖ **Trong đó/ In which:**

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: tiền lương, thưởng tương đương trưởng phòng (nguồn trong quỹ lương, thưởng của Công ty) và các chế độ theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Head of the BOS (full-time member): the salary, bonus is equal to the salary, bonus of a head of department (Source of funds: in salary and bonus fund) and other benefits will be received according to the business performance of the Company.

Trân trọng/Respectfully./.

Nơi nhận/ Recipients: 

- Như trên/As above;
- Lưu HC/ Archived at the Company.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD** 

Chủ tịch/ Chairman



Neo-Gim Siong Bennett

**TỜ TRÌNH
PROPOSAL**

V/v: các hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua
Re: Contracts and transactions subject to AGM approval

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây.
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt các hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa, hợp đồng mua nguyên vật liệu năm 2023 giữa Công ty và các bên có liên quan, có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất như sau:


The Board of Directors of Western – Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the following production and sales contracts, contract to buy raw materials in 2023 between the Company and related entities, with value being greater than 20% of the Company's total assets calculated from the latest audited financial statement for Shareholders' approval:

1. Hợp đồng hợp tác sản xuất giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
Contract for Cooperation in production and sale of goods between Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company.
2. Hợp đồng mua nguyên vật liệu giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.
Contract to buy raw materials between Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.

Giao Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây thực hiện các thủ tục cần thiết để ký kết các hợp đồng nêu trên.

Assign the Director of Western - Saigon Beer Joint Stock Company to implement necessary procedures to sign the above contracts.

Trân trọng/ Respectfully./.

Nơi nhận/ Recipients: 
- Như trên/As above;
- Lưu CT/ Save at the Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman



Neo Gim Siong Bennett

DỰ THẢO
MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG MUA BÁN NGUYÊN VẬT LIỆU
NĂM 2023

Số:

Hợp đồng này được lập ngày bởi và giữa

BÊN A: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Địa chỉ : 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.38294083

Fax : 028.38227142

Tài khoản số: ...

Mã số thuế : 0300583659

Đại diện : ...

Chức vụ : ...

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ : KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ, VN

Điện thoại : 02923.843333

Fax: 02923.843222

Tài khoản số : ...

Mã số thuế : 1800586579

Đại diện : Ông **LÊ ĐĂNG KHOA**

Chức vụ : Giám Đốc

Sau khi thương lượng, thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

1 : Nội dung Hợp đồng

Bên A đồng ý bán cho Bên B các vật tư – nguyên vật liệu dùng trong sản xuất bia và kiểm soát quá trình sản xuất các sản phẩm Bia Sài Gòn.

2 : Tên hàng - số lượng – đơn giá nguyên vật liệu

Số lượng, đơn giá: Căn cứ kế hoạch sản xuất năm 2023

Đơn giá tạm tính: Do Ban Kế Toán/ Ban Tài chính của Bên A ban hành.

2.1 Số lượng nguyên vật liệu trên có thể thay đổi tùy theo số lượng sản phẩm Bên A giao cho Bên B sản xuất. Trong trường hợp thay đổi, hai bên thương thảo ký Phụ lục bổ sung hợp đồng để điều chỉnh lượng nguyên vật liệu mua - bán cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.2 Đơn giá các nguyên vật liệu tại Điều 2 của Hợp đồng này là giá kế hoạch dựa trên kế hoạch sản xuất năm, kế hoạch hợp đồng mua nguyên vật liệu cho cả năm, các ước tính cho quá trình cung ứng nguyên vật liệu do Bên A xây dựng.

2.3 Hàng tháng Bên A gửi thông báo giá bán cho Bên B để làm cơ sở xuất hoá đơn bán hàng trong tháng.

2.4 Đơn giá các nguyên liệu là giá tạm tính, hàng quý căn cứ vào chi phí mua nguyên vật liệu thực tế phát sinh, bên A lập biên bản quyết toán giá bán có xác nhận của bên B. Biên bản quyết toán giá bán là cơ sở để bên A lập hóa đơn điều chỉnh giá; riêng quyết toán giá của tháng 12 năm 2023 được thực hiện đầu năm 2024.

3 : Phương thức giao nhận nguyên vật liệu

3.1 Hình thức giao nhận:

3.1.1 Hàng hóa được giao nguyên đai, nguyên kiện, các ký hiệu ghi trên chứng từ phải phù hợp trên bao bì hàng hoá; giao nhiều đợt trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng.

3.1.2 Số lượng và thời gian giao hàng:

- Được 2 bên thống nhất và Bên A thông báo cho Bên B trước 02 (hai) ngày.

3.2 Địa điểm giao hàng: Tại kho Bên A/tại một địa điểm khác theo thông báo của Bên A.

3.3 Về vận chuyển:

3.3.1 Phương tiện và chi phí vận chuyển:

- Bên B chịu trách nhiệm.

- Đơn vị vận chuyển phải kiểm tra xe, thùng xe, container đảm bảo an toàn, vệ sinh....

3.3.2 Chi phí bốc xếp: Mỗi bên chịu một đầu.

4 : Điều kiện và phương thức thanh toán

4.1 Hình thức thanh toán:

Bên B thanh toán cho Bên A theo hình thức chuyển khoản 100% bằng Việt Nam đồng vào tài khoản ngân hàng.

4.2 Phương thức thanh toán:

4.2.1 Thanh toán ngay sau khi xuất hóa đơn và giao nhận hàng. Trong trường hợp thời hạn thanh toán trùng thời điểm thứ 7, chủ nhật hoặc lễ tết, thời điểm thanh toán là ngày làm việc đầu tiên sau thời điểm nghỉ làm việc.

4.2.2 Trong trường hợp hai bên có thỏa thuận khác về thời hạn thanh toán, hai bên phải thỏa thuận bằng phụ lục hợp đồng.

5 : Kiểm soát quá trình sản xuất

Bên B chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguyên vật liệu đầu vào do Sabeco cung cấp. Bên B chịu trách nhiệm sản xuất các sản phẩm theo đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo tài liệu ISO của Bên A

Bên B chịu trách nhiệm kiểm soát quá trình sản xuất theo các điều khoản có liên quan trong Hợp đồng này và các tài liệu hướng dẫn/ quy định trong quá trình sản xuất liên quan do bên A chuyển giao cho bên B

6 : Bảo mật công nghệ

Trách nhiệm của Bên B:

Bảo mật các tài liệu mà Bên A đã cung cấp, không tiết lộ bí mật công nghệ cho bên thứ ba. Bên B chịu trách nhiệm không để nhân viên của mình tiết lộ bí mật công nghệ của Bên A.

Không sử dụng quy trình công nghệ mà Bên A chuyển giao cho Bên B sản xuất sản phẩm Bia Sài Gòn để sản xuất bất kỳ một loại bia nào mà không mang thương hiệu Bia Sài Gòn.

Có trách nhiệm đào tạo và cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo do Bên A tổ chức, quy hoạch để đào tạo nâng cao kiến thức cho đội ngũ sản xuất.

7 : Hiệu lực Hợp đồng

- 6.1 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/03/2024. Sau đó hai bên tiến hành đối chiếu công nợ và thanh lý Hợp đồng, nhưng không kết thúc trước khi cả hai bên hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng này.
- 6.2 Hợp đồng này được làm thành 04 (bốn) bản, Mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

DỰ THẢO
MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG SẢN XUẤT VÀ CUNG ỨNG
NĂM 2023

Số:

Hợp đồng này được lập ngày bởi và giữa

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
Sau đây gọi là “SABECO”

Địa chỉ : 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.38294083

Fax : 028.38227142

Tài khoản số: ...

Mã số thuế : 0300583659

Đại diện : ...

Chức vụ : ...

Và

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
Sau đây gọi là “Nhà sản xuất”

Địa chỉ : KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ, VN

Điện thoại : 02923.843333

Fax: 02923.843222

Tài khoản số : ...

Mã số thuế : 1800586579

Đại diện : Ông **LÊ ĐĂNG KHOA**

Chức vụ : Giám Đốc

Và

CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI BIA SÀI GÒN
Sau đây gọi là “SATRACO”

Địa chỉ : 12, Đông Du, Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : ...

Fax: ...

Tài khoản số : ...

Mã số thuế : 0303140574

Đại diện :

Chức vụ :

1 : Đối tượng và phạm vi Hợp đồng

- SABECO cấp quyền sản xuất Sản Phẩm cho Nhà Sản Xuất để thực hiện việc sản xuất theo Quy Trình Sản Xuất và Tiêu Chuẩn Chất Lượng của SABECO
- Nhà Sản Xuất cam kết bán và SABECO thực hiện mua Sản Phẩm được sản xuất theo Hợp Đồng này. Nhà Sản Xuất không được bán bất kỳ Sản Phẩm nào cho bất kỳ bên nào khác ngoài SABECO, trừ khi được SABECO đồng ý bằng văn bản.

- Danh mục sản phẩm, tiêu chuẩn chất lượng được mô tả cụ thể tại các phụ lục hợp đồng.

2 : Kế hoạch sản xuất:

- SABECO quyết định và thông báo cho Nhà sản xuất và SATRACO về kế hoạch sản xuất. Kế Hoạch Sản Xuất Hàng Năm sẽ bao gồm nội dung là các danh mục chi tiết và số lượng tương ứng của Sản Phẩm sẽ được sản xuất và phân phối để Nhà Sản Xuất và SATRACO sắp xếp và thực hiện. SABECO có thể điều chỉnh Kế Hoạch Sản Xuất Hàng Năm tùy từng thời điểm.
- trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng, Nhà Sản Xuất sẽ không đồng thời sản xuất bia khác không thuộc phạm vi Sản Phẩm như được định nghĩa tại Điều 1.1 dưới bất kỳ hình thức nào trừ khi được SABECO đồng ý bằng văn bản hoặc bằng một thỏa thuận khác giữa các bên.

3 : Giao hàng

- Sản phẩm được giao tại kho của Nhà sản xuất.
- SATRACO thông báo cho Nhà sản xuất và SABECO thời gian giao hàng
- Nhà Sản Xuất và SATRACO sẽ phối hợp với nhau để sắp xếp việc giao Sản Phẩm do SATRACO mua, tuy nhiên, SABECO có quyền giám sát quá trình giao hàng. Cước phí giao hàng sẽ do SATRACO chịu, nhưng việc xếp Sản Phẩm lên phương tiện vận chuyển và dỡ các Thùng Đựng Trả Lại từ phương tiện vận chuyển sẽ do Nhà Sản Xuất sắp xếp theo yêu cầu của SATRACO.
- Sản phẩm giao nhận phải dựa trên lô bia thành phẩm có hồ sơ truy xuất nguồn gốc, quy trình sản xuất và được kiểm nghiệm đạt chất lượng bởi SABECO khi xuất hàng.
- Nhà sản xuất thực hiện giao hàng khi SATRACO đã chuẩn bị đầy đủ phương tiện tại kho của Nhà sản xuất.

4 : Giá và thanh toán

- Đơn giá mua sản phẩm do SABECO mua từ Nhà sản xuất và đơn giá bán sản phẩm do SABECO bán cho SATRACO được quy định tại phụ lục hợp đồng. SABECO bảo lưu quyền điều chỉnh đơn giá vào từng thời điểm theo quyết định riêng của mình bằng thông báo cho các Bên để ký Phụ lục bổ sung.
- Tất cả giá cả trong Hợp Đồng này đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng và Thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định tại thời điểm thanh toán.
- Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam

5: Thuế

- Mỗi Bên sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về các khoản thuế và chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình. Để làm rõ, Nhà Sản Xuất phải kê khai và nộp đủ thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng đối với Sản Phẩm theo quy định của pháp luật.

6 : Kiểm soát chất lượng và trách nhiệm:

- Nhà Sản Xuất phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng của Sản Phẩm từ khâu sản xuất, đóng gói, kiểm tra, thử nghiệm, xử lý, lưu kho và xếp/dỡ Sản Phẩm lên/xuống phương tiện vận chuyển theo các Tiêu Chuẩn Chất Lượng và các Thông số kỹ thuật của SABECO. Nhà Sản Xuất phải tuân thủ các yêu cầu về sản xuất Sản Phẩm được đưa ra bởi SABECO và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.
- Nếu phát hiện Sản Phẩm không phù hợp theo yêu cầu của SABECO và các quy định của pháp luật có liên quan, SABECO bảo lưu quyền từ chối mua, không thanh toán cho Sản Phẩm không phù hợp đó.

7 : Sở hữu trí tuệ

- Nhà Sản Xuất và SATRACO thừa nhận và đồng ý rằng SABECO là chủ sở hữu duy nhất đối với bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào liên quan đến Sản Phẩm.

8 : Thời hạn và chấm dứt

- Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực kể từ 01/01/2023 (“Ngày Hiệu Lực”) cho đến khi được chấm dứt bằng một thoả thuận bằng văn bản giữa Các Bên (“Thời hạn”).

ĐẠI DIỆN SABECO

ĐẠI DIỆN NHÀ SẢN XUẤT

ĐẠI DIỆN SATRACO



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
WESTERN – SAIGON BEER
JOINT STOCK COMPANY**

Số/ No.: ..23./2023/TTr-HDQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Cần Thơ, ngày .17 tháng 04 năm 2023

Can Tho, April..17.,2023

**TỜ TRÌNH
PROPOSAL**

V/v: Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
Re: Amendments to the Charter and the Internal Regulations of Corporate Governance

Kính gửi/ To: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Pursuant to the Enterprise Law No.59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.


Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company.

Hội đồng quản Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty, dự thảo sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Nội dung sửa đổi được trình bày như đính kèm.

The Board of Directors of Western - Saigon Beer Joint Stock Company would like to propose the draft on amendments to the Charter and the Internal Regulations of Corporate Governance for Shareholders' approval. The amended contents are attached in summary.


Trân trọng.

Respectfully./.

Nơi nhận/ Recipients: 

- Như trên/As above;

- Lưu CT/ Archived at the Company.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD** 

Chủ tịch/ Chairman



Neo Gim Siong Bennett

BẢNG THUYẾT MINH ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
EXPLANATION OF THE PROPOSED MODIFICATION OF WESTERN - SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY'S CHARTER

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT/ ABBREVIATIONS

| | | |
|---|---|---|
| “ĐHĐCĐ” “GMS” | : | Đại hội đồng cổ đông của Công ty <i>General Meeting of Shareholders of the Company</i> |
| “Điều Lệ hiện tại” “Existing Charter” | : | Điều lệ của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 15/04/2021 <i>Charter of the Company approved by GMS on April 15, 2021</i> |
| “Dự Thảo Điều Lệ Mới” “Proposed Charter” | : | Dự thảo Điều lệ đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của của Điều lệ <i>Proposed charter, which was proposed to adjust, amend, supplement some Articles of Charter</i> |
| “HĐQT” “BOD” | : | Hội đồng quản trị của Công ty <i>Board of Directors of the Company</i> |
| “Luật Doanh Nghiệp” “Law on Enterprises” | : | Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 do Quốc hội thông qua <i>Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020 passed by National Assembly</i> |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI EXISTING CHARTER | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI PROPOSED CHARTER | GHI CHÚ NOTE | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|------------|---|---|----------------------------------|------------------|---|---|--------------------------|---|---|------|---|---|------|---|---|------|---|---|------|---|---|------|--|-----------|----------------------------------|------------------|---|---|--------------------------|---|---|------|---|---|------|---|---|------|---|---|------|--|
| 1 | <p>Khoản 1, Điều 4: Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:</p> <p><i>Clause 1, Article 4: The Company's main business lines:</i></p> <table border="1" data-bbox="150 371 887 1455"> <thead> <tr> <th data-bbox="150 371 221 468">TT No.</th> <th data-bbox="221 371 776 468">Tên ngành/ Name of Business Line</th> <th data-bbox="776 371 887 468">Mã ngành Code</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="150 468 221 571">1</td> <td data-bbox="221 468 776 571">Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Producing beer and malting and fermenting beer</i></td> <td data-bbox="776 468 887 571">1103 (Chính/ Main)</td> </tr> <tr> <td data-bbox="150 571 221 663">2</td> <td data-bbox="221 571 776 663">Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Producing non-alcoholic beverages and mineral water</i></td> <td data-bbox="776 571 887 663">1104</td> </tr> <tr> <td data-bbox="150 663 221 756">3</td> <td data-bbox="221 663 776 756">Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Boiling, refining and distilling various types of strong liquor</i></td> <td data-bbox="776 663 887 756">1101</td> </tr> <tr> <td data-bbox="150 756 221 817">4</td> <td data-bbox="221 756 776 817">Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages.</i></td> <td data-bbox="776 756 887 817">4633</td> </tr> <tr> <td data-bbox="150 817 221 1256">5</td> <td data-bbox="221 817 776 1256">Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm <i>Wholesale of material agricultural, forestry products (except wood, bamboo, neohouzeaua), and live animals</i> <i>Detail: Trading, exporting agricultural products, raw materials for product beer, alcohol, soft drinks; Wholesale of feed and related ingredients for cattle, poultry and aquatic animals; trading by-products</i></td> <td data-bbox="776 817 887 1256">4620</td> </tr> <tr> <td data-bbox="150 1256 221 1455">6</td> <td data-bbox="221 1256 776 1455">Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát <i>Grinding and producing coarse flour</i> <i>Detail: Processing agricultural products to produce beer, alcohol and soft drinks</i></td> <td data-bbox="776 1256 887 1455">1061</td> </tr> </tbody> </table> | TT No. | Tên ngành/ Name of Business Line | Mã ngành Code | 1 | Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Producing beer and malting and fermenting beer</i> | 1103 (Chính/ Main) | 2 | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Producing non-alcoholic beverages and mineral water</i> | 1104 | 3 | Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Boiling, refining and distilling various types of strong liquor</i> | 1101 | 4 | Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages.</i> | 4633 | 5 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm <i>Wholesale of material agricultural, forestry products (except wood, bamboo, neohouzeaua), and live animals</i> <i>Detail: Trading, exporting agricultural products, raw materials for product beer, alcohol, soft drinks; Wholesale of feed and related ingredients for cattle, poultry and aquatic animals; trading by-products</i> | 4620 | 6 | Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát <i>Grinding and producing coarse flour</i> <i>Detail: Processing agricultural products to produce beer, alcohol and soft drinks</i> | 1061 | <p>Khoản 1, Điều 4: Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:</p> <p><i>Clause 1, Article 4: The Company's main business lines:</i></p> <table border="1" data-bbox="917 324 1787 1455"> <thead> <tr> <th data-bbox="917 324 988 421">TT No.</th> <th data-bbox="988 324 1672 421">Tên ngành/ Name of Business Line</th> <th data-bbox="1672 324 1787 421">Mã ngành Code</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="917 421 988 525">1</td> <td data-bbox="988 421 1672 525">Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Producing beer and malting and fermenting beer</i></td> <td data-bbox="1672 421 1787 525">1103 (Chính/ Main)</td> </tr> <tr> <td data-bbox="917 525 988 586">2</td> <td data-bbox="988 525 1672 586">Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Producing non-alcoholic beverages and mineral water</i></td> <td data-bbox="1672 525 1787 586">1104</td> </tr> <tr> <td data-bbox="917 586 988 648">3</td> <td data-bbox="988 586 1672 648">Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Boiling, refining and distilling various types of strong liquor</i></td> <td data-bbox="1672 586 1787 648">1101</td> </tr> <tr> <td data-bbox="917 648 988 709">4</td> <td data-bbox="988 648 1672 709">Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages.</i></td> <td data-bbox="1672 648 1787 709">4633</td> </tr> <tr> <td data-bbox="917 709 988 1455">5</td> <td data-bbox="988 709 1672 1455">Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) <i>Wholesale of material agricultural, forestry products (except wood, bamboo, neohouzeaua), and live animals</i> <i>Detail: Trading, exporting agricultural products, raw materials for product beer, alcohol, soft drinks; Wholesale of feed and related ingredients for cattle, poultry and aquatic animals; trading by-products</i> <i>(except for the export, import and distribution of goods on the list of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise the right to export or import, distribute in accordance with the law: Cigarettes and cigars, books, newspapers and</i></td> <td data-bbox="1672 709 1787 1455">4620</td> </tr> </tbody> </table> | TT No. | Tên ngành/ Name of Business Line | Mã ngành Code | 1 | Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Producing beer and malting and fermenting beer</i> | 1103 (Chính/ Main) | 2 | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Producing non-alcoholic beverages and mineral water</i> | 1104 | 3 | Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Boiling, refining and distilling various types of strong liquor</i> | 1101 | 4 | Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages.</i> | 4633 | 5 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) <i>Wholesale of material agricultural, forestry products (except wood, bamboo, neohouzeaua), and live animals</i> <i>Detail: Trading, exporting agricultural products, raw materials for product beer, alcohol, soft drinks; Wholesale of feed and related ingredients for cattle, poultry and aquatic animals; trading by-products</i> <i>(except for the export, import and distribution of goods on the list of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise the right to export or import, distribute in accordance with the law: Cigarettes and cigars, books, newspapers and</i> | 4620 | <p>Cập nhật phù hợp với các ngành nghề mà ĐHCĐ Công ty đã thông qua <i>Updated to comply with business lines approved by GMS</i></p> |
| TT No. | Tên ngành/ Name of Business Line | Mã ngành Code | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Producing beer and malting and fermenting beer</i> | 1103 (Chính/ Main) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Producing non-alcoholic beverages and mineral water</i> | 1104 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Boiling, refining and distilling various types of strong liquor</i> | 1101 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages.</i> | 4633 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm <i>Wholesale of material agricultural, forestry products (except wood, bamboo, neohouzeaua), and live animals</i> <i>Detail: Trading, exporting agricultural products, raw materials for product beer, alcohol, soft drinks; Wholesale of feed and related ingredients for cattle, poultry and aquatic animals; trading by-products</i> | 4620 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát <i>Grinding and producing coarse flour</i> <i>Detail: Processing agricultural products to produce beer, alcohol and soft drinks</i> | 1061 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| TT No. | Tên ngành/ Name of Business Line | Mã ngành Code | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Producing beer and malting and fermenting beer</i> | 1103 (Chính/ Main) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Producing non-alcoholic beverages and mineral water</i> | 1104 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Boiling, refining and distilling various types of strong liquor</i> | 1101 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | Bán buôn đồ uống. <i>Wholesale of beverages.</i> | 4633 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh, xuất khẩu nông sản, nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát; Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Kinh doanh phụ phẩm (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải) <i>Wholesale of material agricultural, forestry products (except wood, bamboo, neohouzeaua), and live animals</i> <i>Detail: Trading, exporting agricultural products, raw materials for product beer, alcohol, soft drinks; Wholesale of feed and related ingredients for cattle, poultry and aquatic animals; trading by-products</i> <i>(except for the export, import and distribution of goods on the list of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise the right to export or import, distribute in accordance with the law: Cigarettes and cigars, books, newspapers and</i> | 4620 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI EXISTING CHARTER | | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI PROPOSED CHARTER | | GHI CHÚ NOTE | |
|------------|---|------|--|------|-----------------|--|
| 7 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (chỉ thực hiện theo Khoản 3 Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản) <i>Doing business in real-estate, land use rights of owner, users or leased land</i> <i>Details: Real estate business (only complying with Clause 3, Article 11 of the Law on real estate trading)</i> | 6810 | <i>magazines, recorded articles, precious metals and gems, pharmaceuticals, explosives, crude and processed oils, rice, cane sugar and beet sugar)</i> | | | |
| | | | Xây xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát <i>Grinding and producing coarse flour</i> <i>Detail: Processing agricultural products to produce beer, alcohol and soft drinks</i> | 1061 | | |
| 8 | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>Restaurants and mobile food services</i> | 5610 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được Kinh doanh bất động sản theo các hình thức quy định tại Khoản 3 Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản) (trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng). <i>Doing business in real-estate, land use rights of owner, users or leased land</i> <i>Details: Real estate business (Foreign-invested enterprises are allowed to trade in real estates in the forms specified in Clause 3, Article 11 of the Law on Real Estate Business)</i> (except for investment in construction of infrastructure of cemeteries to transfer land use rights associated with infrastructure). | 6810 | | |
| 9 | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản <i>Producing animal feed, poultry feed and aquaculture feed</i> | 1080 | | 8 | 5610 | |
| 10 | Nuôi trồng thủy sản nội địa <i>Growing inland waters' produce</i> | 0322 | | 9 | 1080 | |
| 11 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Wholesale of other machines, equipment and spare parts</i> | 4659 | | 10 | 0322 | |
| | | | | 11 | 4659 | |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI EXISTING CHARTER | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI PROPOSED CHARTER | | GHI CHÚ NOTE |
|------------|--|--|------|---|
| | | <p>không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).</p> <p><i>Wholesale of other machines, equipment and spare parts (except for the export, import and distribution of goods on the list of goods that foreign investors and foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise the right to export or import and distribute in accordance with the law).</i></p> | | |
| | | <p>12 Sản xuất điện</p> <p>Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)</p> <p><i>Power generation</i></p> <p><i>Details: Solar power generation (except for transmission, dispatching of national power system and distribution network management, multi-purpose hydropower, nuclear power).</i></p> | 3511 | |
| | | <p>13 Truyền tải và phân phối điện.</p> <p>Chi tiết: phân phối, bán buôn điện, bán lẻ điện (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và quản lý lưới điện phân phối, thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân).</p> <p><i>Power transmission and distribution</i></p> <p><i>Details: Electricity distribution, wholesale, retail (except for transmission, dispatching of national power system and distribution network management, multi-purpose hydropower, nuclear power).</i></p> | 3512 | |
| 2 | <p>Điều 15: Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ:</p> <p>1. ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; Quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p><i>Article 15. Rights and obligations of GMS:</i></p> <p><i>1. The GMS have following rights and obligations:</i></p> | <p>Điều 15: Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ:</p> <p>1. ĐHĐCĐ có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; Quyết định phương án huy động thêm vốn theo hình thức khác; Quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p><i>Article 15. Rights and obligations of GMS:</i></p> | | <p>Phân quyền cụ thể trong hoạt động huy động vốn giữa ĐHĐCĐ và HĐQT</p> <p><i>Specific decentralization in raising capital between the GMS and the BOD</i></p> |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI <i>EXISTING CHARTER</i> | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI <i>PROPOSED CHARTER</i> | GHI CHÚ <i>NOTE</i> |
|------------|---|---|--|
| | b) <i>To decide types and total number of shares of each type the company is authorized to offer; decide the annual dividend payout per share of each type;</i> | 1. <i>The GMS have following rights and obligations:</i> b) <i>To decide types and total number of shares of each type the company is authorized to offer; decide to raise additional capital in other manners; decide the annual dividend payout per share of each type;</i> | |
| 3 | Điều 27: Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT 2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: <i>Article 27. Rights and obligations of the BOD</i> 2. <i>The rights and obligations of the BOD are stipulated by laws, the Company's Charter and the GMS. Specifically, the Board of Directors has the following rights and obligations:</i> | Điều 27: Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT 2. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, HĐQT có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: <i>Article 27. Rights and obligations of the BOD</i> 2. <i>The rights and obligations of the BOD are stipulated by laws, the Company's Charter and the GMS. Specifically, the Board of Directors has the following rights and obligations:</i> | |
| 3.1 | a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; <i>a) To decide the development strategy, medium-term development plans and annual business plans of the company;</i> | a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, dài hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; <i>a) To decide the development strategy, medium-term and long-term development plans and annual business plans of the company;</i> | Phù hợp với chủ trương phân quyền <i>In line with Manual of Authorities (MOA)</i> |
| 3.2 | c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; <i>c) To decide the sale of unsold shares within the amount of authorized shares of each type; decide to raise additional capital in other manners;</i> | c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; <i>c) To decide the sale of unsold shares within the amount of authorized shares of each type;</i> | Phân quyền cụ thể trong hoạt động huy động vốn giữa ĐHĐCĐ và HĐQT <i>Specific decentralization in raising capital between the GMS and the BOD</i> |
| 3.3 | h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công | h) Phê duyệt hạn mức vay, hạn mức tín dụng ngân hàng. i) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong | Phù hợp với chủ trương phân quyền <i>In line with Manual of Authorities (MOA)</i> |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI EXISTING CHARTER | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI PROPOSED CHARTER | GHI CHÚ NOTE |
|------------|---|---|--|
| | <p>ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><i>h) To ratify contracts of sale, purchase, borrowing, lending or other contracts, transactions with value of 35% or more of the total value of assets recorded in the company's latest financial statements. This provision shall not apply to the contracts and transactions falling into the authority of the General meeting of shareholders as defined in Point d, Clause 2, Article 138, Clause 1 and Clause 3, Article 167 of the Law on Enterprises;</i></p> | <p>báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><i>h) To approve borrowing limit, credit limit.</i></p> <p><i>i) To ratify contracts of sale, purchase, borrowing, lending or other contracts, transactions with value of 35% or more of the total value of assets recorded in the company's latest financial statements. This provision shall not apply to the contracts and transactions falling into the authority of the General meeting of shareholders as defined in Point d, Clause 2, Article 138, Clause 1 and Clause 3, Article 167 of the Law on Enterprises;</i></p> | |
| 4 | <p>Điều 43: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>1. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p> <p>2. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>5. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> | <p>Điều 43: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>1. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p> <p>2. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>5. Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> | <p>Bỏ cụm từ “Người quản lý khác” do Điều lệ không có quy định cụ thể về các vị trí này. <i>Remove the phrase “other managers” because there are no specific provisions on this position in the Charter.</i></p> |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI EXISTING CHARTER | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI PROPOSED CHARTER | GHI CHÚ NOTE |
|------------|--|--|--|
| | <p>Article 43. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest</p> <p>1. The members of the BOD, the members of the Supervisory Board, Director and other managers must publicly disclose their relevant interests in accordance with the Law on Enterprises and other applicable laws.</p> <p>2. The members of the BOD, the members of the Supervisory Board, the Director and other managers and their related persons are only permitted to use the information obtained by their position for the Company's interests.</p> <p>5. The members of the BOD, the members of the Supervisory Board, the Director and other managers and their related persons are not permitted to use or reveal the internal information to make relevant transactions.</p> | <p>Article 43. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest</p> <p>1. The members of the BOD, the members of the Supervisory Board, Director must publicly disclose their relevant interests in accordance with the Law on Enterprises and other applicable laws.</p> <p>2. The members of the BOD, the members of the Supervisory Board, the Director and their related persons are only permitted to use the information obtained by their position for the Company's interests.</p> <p>5. The members of the BOD, the members of the Supervisory Board, the Director and their related persons are not permitted to use or reveal the internal information to make relevant transactions.</p> | |
| 5 | <p>Điều 46: Công nhân viên và công đoàn</p> <p>1. Giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p>Article 46. Employees and trade union</p> <p>1. The Director must make a plan in order for the BOD to approve issues relating to recruitment and dismissal of employees, salary, social insurance, welfare, commendation and discipline applicable to employees and the Company's Executives.</p> | <p>Điều 46: Công nhân viên và công đoàn</p> <p>1. Giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p>Article 46. Employees and trade union</p> <p>1. The Director must make a plan in order for the BOD to approve issues relating to recruitment and dismissal of employees, salary, social insurance, welfare, applicable to employees and the Company's Executives.</p> | <p>Phù hợp với chủ trương phân quyền <i>In line with Manual of Authorities (MOA)</i></p> |
| 6 | <p>Điều 48: Tài khoản ngân hàng</p> <p>1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt</p> | <p>Điều 48: Tài khoản ngân hàng</p> <p>1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.</p> | <p>Phù hợp với chủ trương phân quyền <i>In line with Manual of</i></p> |

| STT No. | ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI <i>EXISTING CHARTER</i> | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI <i>PROPOSED CHARTER</i> | GHI CHÚ <i>NOTE</i> |
|------------|--|--|---------------------------------|
| | <p>động tại Việt Nam.</p> <p>Article 48. Bank Account 1. The Company shall open bank accounts at Vietnamese banks or branches of foreign banks permitted to operate in Vietnam.</p> | <p>HĐQT phê duyệt Danh sách ngân hàng được phép giao dịch và Thẩm quyền phê duyệt giao dịch qua ngân hàng.</p> <p>Article 48. Bank Account 1. The Company shall open bank accounts at Vietnamese banks or branches of foreign banks permitted to operate in Vietnam. The BOD approves the list of banks for transaction and the authority to approve bank transactions.</p> | <p><i>Authorities (MOA)</i></p> |

BẢNG THUYẾT MINH ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH
QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
EXPLANATION OF THE PROPOSED MODIFICATION

OF WESTERN - SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY'S INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT/ ABBREVIATIONS

| | | |
|--|---|---|
| “ĐHĐCĐ” “GMS” | : | Đại hội đồng cổ đông của Công ty <i>General Meeting of Shareholders of the Company</i> |
| “Quy chế hiện tại” “Existing Regulation” | : | Quy chế của Công ty được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 15/04/2021 <i>Regulation of the Company approved by GMS on April 15, 2021</i> |
| “Dự Thảo Quy chế mới” “Proposed Regulation” | : | Dự thảo Quy chế đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của của Quy chế <i>Proposed regulation, which was proposed to adjust, amend, supplement some Articles of regulation</i> |
| “HDQT” “BOD” | : | Hội đồng quản trị của Công ty <i>Board of Directors of the Company</i> |

| STT No. | QUY CHẾ HIỆN TẠI <i>EXISTING REGULATION</i> | DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI <i>PROPOSED REGULATION</i> | GHI CHÚ <i>NOTE</i> |
|------------|---|--|--|
| 1. | <p>Điều 46: Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT <i>Article 46. Rights and obligations of the Board of Directors</i></p> | <p>Điều 46: Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT Bổ sung: - Phê duyệt, phân cấp phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền. <i>Article 46. Rights and obligations of the Board of Directors</i> <i>Additional content:</i> - Approve, decentralize approval of contents under their authority.</p> | |
| 2. | <p>Điều 90: Các trường hợp Ban kiểm soát và Giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT</p> <p>2. Những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT:</p> <p>c) Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p><i>Article 90. Cases in which Board of Supervisors and Director propose to hold BOD's meeting and the issues need to be consulted by BOD</i></p> <p>2. The issues that need to be commented by BOD:</p> <p>c) The Director shall make a plan for the BOD to approve issues related to recruitment, resignation of employees, salary, social insurance, welfare, commendation and discipline for employees and</p> | <p>Điều 90: Các trường hợp Ban kiểm soát và Giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT</p> <p>2. Những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT:</p> <p>c) Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</p> <p><i>Article 90. Cases in which Board of Supervisors and Director propose to hold BOD's meeting and the issues need to be consulted by BOD</i></p> <p>2. The issues that need to be commented by BOD:</p> <p>c) The Director shall make a plan for the BOD to approve issues related to recruitment, resignation of employees, salary, social insurance, welfare for employees and executives.</p> | <p>Phù hợp với chủ trương phân quyền Đồng bộ với khoản 1 điều 46 Điều lệ Công ty <i>In line with Manual of Authorities (MOA)</i> <i>In line with Clause 1, Article 46 of the Company's Charter</i></p> |

| STT No. | QUY CHẾ HIỆN TẠI <i>EXISTING REGULATION</i> | DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI <i>PROPOSED REGULATION</i> | GHI CHÚ <i>NOTE</i> |
|------------|--|---|--|
| | <i>executives.</i> | | |
| 3. | <p>Điều 94: Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các kiểm soát viên và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên</p> <p>3. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và HĐQT: Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.</p> <p>b) Giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khuyến thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý;</p> <p><i>Article 94. Coordination of supervision, management between BOD's members, Supervisors and Director according to their specific obligations</i></p> <p><i>3. Coordination between Director and BOD: Director is the representative of the Company to manage all activities of the Company to ensure its continuous and effective operation.</i></p> <p><i>b) The Director shall make a plan for the BOD to approve issues related to recruitment, resignation of employees, salary, social insurance, welfare, commendation and discipline for employees and managers;</i></p> | <p>Điều 94: Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các kiểm soát viên và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên</p> <p>3. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và HĐQT: Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.</p> <p>b) Giám đốc phải lập kế hoạch để HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi đối với người lao động và cán bộ quản lý;</p> <p><i>Article 94. Coordination of supervision, management between BOD's members, Supervisors and Director according to their specific obligations</i></p> <p><i>3. Coordination between Director and BOD: Director is the representative of the Company to manage all activities of the Company to ensure its continuous and effective operation.</i></p> <p><i>b) The Director shall make a plan for the BOD to approve issues related to recruitment, resignation of employees, salary, social insurance, welfare, for employees and managers;</i></p> | <p>Phù hợp với chủ trương phân quyền Đồng bộ với khoản 1 điều 46 Điều lệ Công ty</p> <p><i>In line with Manual of Authorities (MOA)</i></p> <p><i>In line with Clause 1, Article 46 of the Company's Charter</i></p> |



Số/ No.: .24./2023/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 17 tháng 04 năm 2023
Can Tho, April 17, 2023

TỜ TRÌNH/PROPOSAL

(Về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia-Rượu-NGK Sài Gòn)
(Re: No tender offer of shares of Western – Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
To: Annual General Meeting of Shareholders of Western – Saigon Beer JSC

Căn cứ/Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14
Enterprise Law No. 59/2020/QH14; Law on Securities No. 54/2019/QH14;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Decree 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Công văn ngày 12/04/2023 của nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.
Letter dated April 12, 2023 of the group of shareholders of Western - Saigon Beer Joint Stock Company.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây xem xét và thông qua việc miễn chào mua công khai Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO) trong trường hợp nhận chuyển nhượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây từ các đối tượng sau dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán. Nội dung chi tiết như sau:

Kindly submit to 2023 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) of Western - Saigon Beer Joint Stock Company for consideration and approval for no tender offer of shares of Western - Saigon Beer Joint Stock Company for Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation (SABECO) in the case of acquisition of shares of Western - Saigon Beer Joint Stock Company from the following subjects, directly or indirectly owning or exceeding shares specified in Clause 1 of this Article: Point b, Clause 1, Article 35 of the Law on Securities. Details are as follows:

❖ **Đối tượng chuyển nhượng/Transfers:**



| STT No. | Họ và tên Name | Số ĐKSH (*)/ngày cấp/Nơi cấp Number of Ownership Registration /date of issuance/place of issuance | Tổng số lượng CP (tỷ lệ) sở hữu tại ngày 12/04/2023 Number of shares (ratio) held on April 12, 2023 | Số CP (tỷ lệ) sở hữu (dự kiến sau chuyển nhượng) Number of shares (ratio) held (expected after transfer) |
|------------|--|--|---|---|
| 1. | Frontaura Global Frontier Fund LLC | CA2759; cấp ngày 19/12/2008 issued on: December 19, 2008 | 710.370 (4,90%) | 0 (0%) |
| 2. | Lê Võ Mạnh Hung | 024150735 cấp ngày 05/01/2015 tại Công an TP.HCM/ issued on January 5, 2015 at Public Security of Ho Chi Minh City | 667.400 (4,60%) | 0 (0%) |
| 3. | Nguyễn Thị Phương Khanh | 079165007809 cấp ngày 30/05/2018 tại cục cảnh sát ĐKQLDC/issued on May 30, 2018 at Police Department on Residence Management Registration | 526.000 (3,63%) | 0 (0%) |
| 4. | Nguyễn Văn Đồi | 034060006446 cấp ngày 12/01/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ issued on January 12, 2022 at Police Department on Administrative Management of Social Order | 238.000 (1,64%) | 0 (0%) |
| 5. | Lê Thành Phúc | 086078002526 cấp ngày 17/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ issued on June 17, 2022 at Police Department on Administrative Management of Social Order | 231.600 (1,60%) | 0 (0%) |
| 6. | Lâm Ngọc Thùy Tiên | 022774421 cấp ngày 02/03/2015 tại Công an TP.HCM/ issued on March 2, 2015 at Public Security of Ho Chi Minh City | 184.730 (1,27%) | 0 (0%) |
| 7. | Huỳnh Văn Dũng | CMND cũ: 240007292; cấp ngày 31/10/2014/ issued on October 31, 2014 (CCCD:051062006450; cấp ngày 12/8/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH/ issued on August 12, 2022 at Police Department on Administrative Management of Social Order) | 133.000 (0,92%) | 0 (0%) |
| 8. | Nguyễn Xuân Hải | 001058029891 cấp ngày 10/07/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH/ issued on July 10, 2021 at Police Department on Administrative Management of Social Order | 51.900 (0,36%) | 0 (0%) |
| 9. | Phạm Văn Sinh | 241454537; cấp ngày 08/12/2011 tại CA Đắk Lắk/ issued on | 40.000 (0,28%) | 0 (0%) |

| STT No. | Họ và tên Name | Số ĐKSH (*)/ngày cấp/Nơi cấp Number of Ownership Registration /date of issuance/place of issuance | Tổng số lượng CP (tỷ lệ) sở hữu tại ngày 12/04/2023 Number of shares (ratio) held on April 12, 2023 | Số CP (tỷ lệ) sở hữu (dự kiến sau chuyển nhượng) Number of shares (ratio) held (expected after transfer) |
|------------------------|-----------------------|--|---|---|
| | | December 08, 2011 at Public Security of Dak Lak province | | |
| 10. | Phạm Thị Bình Minh | 362259799; cấp ngày 12/01/2006 tại CA TP Cần Thơ/ issued on January 12, 2006 at Public Security of Can Tho City | 26.600 (0,18%) | 0 (0%) |
| 11. | Phùng Trần Vũ | 362409564; cấp ngày 17/5/2010; CA TP.Cần Thơ/ issued on May 17, 2010 at Public Security of Can Tho City | 19.200 (0,13%) | 0 (0%) |
| 12. | Thái Thành Hào | 365415438; cấp ngày 30/6/2014 tại CA tỉnh Sóc Trăng/ issued on June 30, 2014 at Public Security of Soc Trang province | 4.650 (0,03%) | 0 (0%) |
| 13. | Trần Thanh Phương | 094085000110; cấp ngày 06/10/2017 tại cục cảnh sát ĐKQLDC/ issued on October 06, 2017 at Police Department on Residence Management Registration | 1.300 (0,01%) | 0 (0%) |
| TỔNG CỘNG/TOTAL | | | 2.834.750 (19,55%) | 0 (0%) |

(*)Số ĐKSH bao gồm: số CMND/CCCD/Hộ chiếu (với cá nhân) hoặc số CNĐKDN (với tổ chức)
Number of ownership registration means: ID card/Citizen Identification/Passport number (for individuals) or enterprise registration number (for organizations)

❖ **Đối tượng nhận chuyển nhượng/Transferees:**

| TT No. | Tên tổ chức Name of organization | Số ĐKSH (*)/ngày cấp/Nơi cấp Number of Ownership Registration /date of issuance/place of issuance | Tổng số lượng CP (tỷ lệ) sở hữu tại ngày 12/04/2023 Number of shares (ratio) held on April 12, 2023 | Số CP (tỷ lệ) sở hữu (dự kiến sau chuyển nhượng) Number of shares (ratio) held (expected after transfer) |
|-----------|---|---|---|---|
| 1. | Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation | Giấy CN ĐKDN số 0300583659 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần gần nhất ngày 18/05/2020 Business registration certificate No. 0300583659 issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City for the last time on May 18, 2020 | 7.395.000 (51,00%) | 10.229.750 (70,55%) |

❖ **Giá chuyển nhượng dự kiến:** theo nguyên tắc thỏa thuận giữa 02 Bên chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng

Estimated transfer price: Based on the agreement principle between the transferor and the transferee.

❖ **Phương thức chuyển nhượng tại ngày dự kiến giao dịch:**

Transfer methods on the estimated transaction date:

- Trường hợp giá chuyển nhượng **trong** biên độ giao động giá cho phép tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội: theo **phương thức thỏa thuận** (là phương thức giao dịch trong đó các điều kiện giao dịch được các bên tham gia thỏa thuận với nhau và xác nhận thông qua hệ thống UPCOM)

*If the transfer price is **within** the allowable price range at the Hanoi Stock Exchange: **Agreement method** (a transaction method in which the trading conditions are mutually agreed upon by the parties and confirmation via UPCOM system)*

- Trường hợp giá chuyển nhượng **cao hơn** giá trần trong biên độ giao động giá cho phép tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội: **chuyển quyền sở hữu qua hệ thống Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.**

*If the transfer price is **higher than** the ceiling price within the allowed price range at Hanoi Stock Exchange: **ownership transfer through the system of the Vietnam Securities Depository after being approved by the State Securities Commission.***

- ❖ **Thời gian chuyển nhượng:** dự kiến thực hiện sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Time of transfer: Expected to be transferred after being approved by 2023 AGM.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng nêu trên để đảm bảo thực hiện các nội dung trong tờ trình mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

In order to guarantee the fulfillment of the proposal's contents as approved by the 2023 annual general meeting of shareholders, the General Meeting of Shareholders authorize the Board of Directors complete ability to make decisions on every issues of the aforementioned transfer.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Kindly submit to AGM for approval.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu CT/Archived at the Company.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD



Neo Gim Siong Bennett